

NĂM THỨ BA, SỐ 182, GIÁ 0510

THỨ BÀY, 15 OCT. 1938

NGÀY MÃI



GIẤC MỘNG PHÒNG THỦ

Chết chưa! Thị ra toàn đồ già cà!

Thuốc Lậu, Giang Mai LE HUY PHACH hay nhất

(Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê huy Phách nhất định không khỏi)

LẬU MỚI MẮC — Từ buổi, dài rất, ra mủ... dùng thuốc Lê huy Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lấn áp hết thảy các thứ thuốc Lậu Tây, Ta, Tà ở xứ này. Giá 0p.60 một hộp.

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra il mủ, không buổi sót. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mẩy ra một đố chít. Những người phải đi, phải lai nhieu lần.. dùng « Lậu mủ » số 10 (giá 0p.50) kèm với « Tugel Trùng » số 12 (giá 0p.50) nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa đã các thứ thuốc Tây, thuốc Ta, tiêm đã chán, uống đã chán... mà bệnh vẫn trơ ra... dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi cả trăm, chắc như vậy. Hàng ngàn vạn người đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lậu kinh niên.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét qui đầu, moc mào gà, hoa khẽ, phả lở khắp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bậc nào... dùng thuốc Giang-mai của Lê huy Phách khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LẬU GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa học — lọc máu, sát trùng những bệnh phong linh (lậu, giang-mai, hạ cam). Bệnh (hưa tuyệt nọc sinh nhiều biến chứng : tiêu tiện đục, có vẩn, ướt; qui đầu, đỏ qui đầu, giật thịt, khớp thânh thè đau mỏi...) dùng Tuyệt Trùng số 12, giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Người sức yếu, cần phải dùng kèm « Bồ ngũ tạng » số 22, giá 1p.00.

Kẻ có hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bồ thận nhưng ai cũng công nhận thuốc LUÔNG NGHI BỒ THẬN của Lê-huy-Phách là hay hơn cả!!!

Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải làm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng trăm ngày để lấy thô khí và làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, cõi tinh.. đắt nhất là vị « Hải cẩu thận » nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng..!

Những người thận hư : đau lưng, váng đầu, rung tóc, mờ mắt, ứ tai, tiêu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... mộng linh : đêm nằm mơ ngủ giao hợp với đàn bà tinh khi cũng ra. Hoạt tính : khí giao hợp tinh khi ra sớm quá. Di tinh : tinh đến tinh dục thì tinh khi đã liết ra. Nhiệt tinh : tinh nóng. Lãnh tinh : tinh lạnh. Liệt dương : gần đàn bà mà dương không cường. Những người sau khi khỏi bệnh phong linh vì uống phải nhiều thứ thuốc bồ phai làm hại thận khí mà sinh đau lưng như bê, chảy nước mắt, măt mờ, ứ tai, ướt qui đầu, tiêu tiện có vẩn, trong người mỏi mệt.

Có các bệnh ở trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thận-khi.. dùng thuốc Luồng Nghi Bồ Thận số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Không có bệnh dùng thuốc này bồi bồ thận khí rất tốt cho sự sinh dục và tăng thêm sức khỏe!. Hàng vạn vạn người dùng thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bồ thận » hay nhất ở xứ này!

Giá 1p.00 một hộp

Phòng tích, đầy hơi, ợ chua

Ăn xong đầy bụng ợ ách, châm tiêu, ợ chua. Đè lâu da bụng dần dần, mắt xáu hoặc thâm quầng, da vàng, bụng thường nổi hòn, nổi cục.., ăn ngủ kém, người nhợt mệt! Dùng thuốc « Phòng Tích » số 13 (giá 0p.50) của Lê huy Phách khỏi các bệnh phòng tích. Nhẹ 2, 3 hộp, nặng lăm 6, 8 hộp là xong.

Nhà thuốc LE-HUY-PHACH
N° 19, BOULEVARD GIA-LONG, N° 19 - HANOI

Xem mạch, chẩn đoán, bán bào chế, bốc thuốc chén, bán cao, dan hoán, lán, chữa các bệnh người nhòn trẻ con. Chỗ nhán Lê huy Phách xem mạch thái lõi rất linh thông, đoán được sinh, tử biết được trước mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng từ 7 giờ đến 10 giờ trưa.

Khảo xác tinh đều có đại lý, xem sổ báo ngày hôm qua hoặc ngày mai.

Sữa

NESTLE
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLE, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —



Nước tiếng đòn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gió-truyền thần-duốc nước tiếng đòn hay, ai dùng quo chí một liệu thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- | | |
|----|----------------------------|
| 1: | PHÒNG TỊCH CON-CHIM: 0\$45 |
| 2: | NGÂM-MƯỜC CON-CHIM: 0.25 |
| 3: | HÀM - LY CON-CHIM: 0.15 |
| 4: | MHIET - LY CON-CHIM: 0.15 |
| 5: | THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15 |
| 6: | GHIMH - KHÍ CON-CHIM: 0.04 |

KHẨP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KỲ VÀ CÁO-MÉN, LÀO CỘ ĐẤT
VŨ-DINH-TÂN 1784 - Lacentray - Haiphong



Nên dùng các thứ trang sức

INNOXA

chỉ theo phương pháp khoa học dưới quyền
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA

Lau sạch da, đẹp da kem hộp da thường, da khô
một chai 1p.05 một lọ 0p.95

CRÈME NACRÉE

Kem hộp da bằng nhon kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05 một lọ 1p.90

POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA đánh không hại da
một hộp 0p.85

các bà, các cô sẽ thấy da dầu mịn tươi trẻ

Bán tại các hàng bào chế lát và các cửa hàng to.
HAILEY INNOXA 85, Rue Jean Soler - HANOI

Thứ bảy 22 Octobre 1938, tại báu chợ Hàng Da

CIRQUE VIỆT-NAM



diễn giúp quý ĐOÀN ÁNH SÁNG

Giúp việc nghĩa, gánh cirque nguyện trổ hết tài năng công hiến một chương trình đặc biệt, nhiều trò mới lạ chưa từng thấy bao giờ. Chẳng những thế, D.A.S. còn tổ chức thêm vào nhiều trò vui khác như âm nhạc, nhảy múa, Sketch.

CÓ BẢN VÉ NGAY TỪ BÂY GIỜ

tại Đoàn sở Ánh Sáng và khắp các trường công tư trong thành phố (Học sinh và lao động trừ 35%.)

VĂN ĐỀ CÂN LAO

Nô lệ đời nay

CÁI chế độ vô nhân đạo, cái chế độ nô lệ, ai cũng tưởng sự tiêu diệt việc buôn mua, và sức mạnh của trào lưu tự trưởng mới, đã làm cho không còn nữa ở trên mặt địa cầu.

Tưởng như vậy là lầm. Hội Quốc-liên đã cho phái bộ đi điều tra, và những sự điều tra ấy cho ta biết rằng rải rác khắp mọi nơi, còn tới từ bốn triều đến sáu triều nô lệ, nô lệ chính thức.

Đầu tiên phải kể đến nước Á của vua Haile Sélassié, mới bị nước Ý cướp mất hơn một năm nay. Hồi hai nước đương đánh nhau, báo chí nước Ý thường gọi ông Négus là « Quán buôn mọi ». Trong câu ấy, cũng có một đòi phẫn thực. Chính ông Négus đã công nhận rằng ở nước ông ta, chế độ nô lệ vẫn còn, ông chỉ có thể cam đoan tìm phương pháp bỏ dần đi mà thôi. Thực ra, trong nước ông, chế độ ấy vẫn còn mạnh lắm. Nước có hơn mười triệu người, thì đã có đến hơn hai triệu nô lệ. Ở kinh-thành Addis Abbeba, số nô lệ nhiều hơn số người hưởng tự do. Lý do là ở bên ấy, chế độ nô lệ dựa vào tôn giáo. Các giáo-sĩ tự coi mình là những người din giữ những đạo luật của Moise, và tin rằng chính đức Chúa Trời đã muốn có cái chế độ nô lệ dã man kia. Vì vậy, họ được chế độ ấy là một sự khó khăn. Một vị tù trưởng đã nói : « Thà chúng tôi chết đi còn hơn là thả nô lệ của chúng tôi được tự do. »

Nhung bây giờ nước Á đã bị diệt vong, nước Ý đã đến chiếm đất thì phỏng những người nô lệ xưa có được sống một đời dễ thở hơn không ? Điều đó khêng dám chắc, vì ta đã biết sự tàn bạo của đảng áo-đen trong lúc chiến tranh và cái chính sách áp chế của bọn ấy trong công cuộc khai thác thuộc địa.

Ở nước A-rập cũng như ở nước Á, tôn giáo làm nền tảng cho chế độ nô lệ. Đạo của Mahomet cho người ta cái quyền nuôi nô lệ ; nô lệ là một phần gia sản của người chủ, nên người chủ có thể bán đi như một đồ vật khác.

Người ta tính ra rằng cứ mỗi năm, người ta bán đi độ năm nghìn nô lệ trong nước A-rập.

Rồi đến cái nước Dân-chủ độc nhất ở Phi-châu, nước Liberia. Nước ấy do người Mỹ lập nên cho dân da đen, và hiện nay là một nước độc lập độc nhất ở châu Phi. Nước ấy có một hiến-pháp dân chủ tương tự như hiến-pháp nước Pháp, nhưng vẫn không khỏi tiềm nạp cái chế độ nô lệ cũ. Ở nước ấy lầm cái buôn cười là. Thi dụ như trong một cuộc bầu tổng thống, tất cả chỉ có sáu nghìn cử tri, mà đến lúc tính số, thì người được bầu hơn người bị bại nhũng 125 ngàn phiếu ! Vì có sự riêu cợt quá đáng ấy, nên lúc chính phủ nước Liberia tuyên bố ở hội Quốc-liên rằng không có nô lệ vì hiến pháp cấm tiệt, người ta không tin được lấy nữa phần. Nhất là lúc người ta thấy nô lệ ở nước ấy trốn sang những nước láng giềng cũng khá nhiều.

Ở bên Tàu, từ ngày dân quốc thành lập, chế độ nô lệ bị cấm hẳn... ở trên mặt giấy. Thực ra, những con trẻ bắt đem bán đi rất đông. Những đứa trẻ ấy bị đưa đến những xưởng thợ con, làm lụng khổn khổ chẳng kém gì nô lệ thật, mà không được ăn lương là lẽ tự nhiên rồi. Con trai con gái đều cực khổ như vậy ; là con gái có chút nhan sắc nữa mãi dâm. Những con trẻ Annam bị mẹ mìn dỗ đi bán cho khách, chắc cũng phải một số phận cực túi như thế. Số trẻ nô lệ ấy không biết bao nhiêu mà kể, bảo là ba triệu ta vẫn còn ở dưới sự thực.

Bên Diển-diện, cạnh xứ Lào, chế độ nô lệ hãy còn sống sót cho mãi đến năm 1928. Năm ấy, chính phủ Anh, nước bảo hộ xứ Diển-diện, xuất tiền ra để chuộc hết các nô lệ trong xứ rồi biếu không họ sự tự do của họ.

Bên Ấn-độ, một vị quốc trưởng, ông Maharrada Sir Chandra cũng xuất tiền ra chuộc hết các nô lệ trong xứ, thành ra chỉ trong vòng mấy tháng, ông ta làm tiêu diệt được một cái chế độ dã man mà ở nơi khác sống hàng mươi

thế kỷ.

Ở nước ta may thay từ xưa đến nay, lấy thực tế mà xét, thì có thể bảo rằng lịch sử nước ta không có vết nhơ nô lệ. Có lẽ vì phong tục nước ta thuần hậu, người thường hiền lành, vui vẻ, chịu khó, rất ít người có ác tâm.

Tuy nhiên, lúc dân ta tràn lấn xuống miền nam, diệt nước Chàm, phá nước Mên, ta cũng đã có những tù binh, và tù binh ấy đối với ta là tôi tớ, là tôi mọi. Chính chữ « buôn mọi » ta dùng từ hồi ấy, chư không phải là ta dịch của nước ngoài. Nhưng buôn mọi ngay độ ấy đã bị coi là một việc thất đức, còn mọi làm nô lệ cho dân vẫn được dãi như người nhà. Và việc ấy cũng chỉ có trong một khoảng thời gian ngắn, rồi tự nhiên bị phong tục làm tiêu diệt đi. Bây giờ, ta còn thường nghe đến việc bán con, dự con, nhưng đó chỉ là những tiếng dùng không đúng. Thực ra, vì quá nghèo, dân quê đem con đi bán cho người, chỉ là để cho người nuôi, mà phần đông những người mua coi đứa trẻ như là con nuôi mà thôi.

Ta đã xem qua những nước còn giữ lại di tích của sự nô lệ dã man. Theo một bản điều ước quốc tế ký ở hội Quốc-liên, thì hết cả hoàn cầu, đâu đâu sự nô lệ cũng đều bị coi là bất hợp pháp, trừ nước Á ra. Ở các nước Âu Mỹ, bên Nhật, bên Tàu, bên Xiêm, ở các thuộc địa Anh, Hòa Lan, hay Pháp, chế độ nô lệ bị cấm hẳn.

Tuy nhiên, như ta vừa xem, cấm chế độ nô lệ không phải là không có nô lệ. Ngoài những sự mua bán nô lệ chính thức tôi vừa kể, ở những nước Á, A-rập hay Tàu, lại còn những phương pháp che đậy nô lệ nữa. Ở trong thì là nô lệ, mà ở ngoài, người ta phủ một nước sơn mới, lấy tên là giao-kèo là m phu bay là lao-công áp-bách. Thường thường những việc ấy xảy ra ở các thuộc địa, ở những đồn điền mông mênh, nghĩa là ở những nơi các nhà đại tư bản muốn bắt người dân không đủ quyền tự vệ sống cái đời khò sò của nô lệ để mưu lợi riêng cho mình.

Hoàng Đạo

Câu chuyện hàng tuần

T HOÁT !
Ai nay vừa khan khoái thở ra, người giàu cũng như người nghèo, người nhút nhát cũng như người can đảm, kè cả dân Đức hiểu chiến, vì dân Đức đã nhiệt liệt, đã thắng thắn hoan hô ông Daladier, khi ông này sau cuộc hội họp Munich từ dã Đức trở về Pháp: Sự thực họ chỉ hoan hô sự hòa bình mà họ yêu mến như hết thấy các dân tộc khác.

Thích chiến tranh họ chẳng có Hitler, Mussolini và những báu buôn súng!

Nhưng mây đen vẫn còn che kín góc trời tây. Chớp vẫn còn lấp lóe, sấm vẫn còn âm ỷ, và mới cách đây vài ngày vang lên một tiếng ở Sarrebruck: bài diễn văn cuối cùng của Hitler.

Dọa nạt. Đó là chính sách của nhà độc tài.

Cứ kè thi muôn dọa nạt cũng cần phải khỏe. Mà hình như Đức khỏe lắm. Bài xã thuyết của số báo *Courrier d'Haiphong* ra ngày hôm qua nói Anh và Pháp lùi là biết Đức mạnh, chứ không phải vì sợ bóng sợ vía những lời dọa nạt của Hitler như ta thường.

Bằng cớ: Anh sắp cưỡng bách tòng quân. Pháp đã giao toàn quyền hành động cho thủ tướng. Hai nước cùng muôn đủ sức mạnh để chống lại Đức.

Vì Đức đã rục rịch đòi thuộc địa. Ở nghị viện Anh, thủ tướng Chamberlain bị chất vấn dữ lắm. Người ta hỏi thủ tướng: « Nếu bây giờ nhận được bức thư tối hậu của Hitler đòi thuộc địa, thì Anh trả lời ra sao? » Hình như Anh đã quá quyết muôn trả lời

Hòa nhạc và Chiêu bóng

Đúng 6 giờ chiều, thứ tư 19 October 1938, tại rạp MAJESTIC sẽ có cuộc hòa nhạc của Ban dàn PHẠM ĐĂNG HINH và chiếu phim CARMEN BLONDE giúp quý ĐOÀN ÁNH SÁNG ĐỎ rất hay, với hai chúc cây violon xuất sắc PHIM rất hay với MARTHA EGGERTH

Còn nhiều chỗ ngồi rất tốt. Xin đến mua ngay tại ĐOÀN SỞ ÁNH SÁNG

hứng dũng hơn ở Munich. Và phần thứ nhất của câu trả lời ấy là luật cưỡng bách tòng quân.

Vậy thì thế giới vẫn chưa thoát cái nạn chiến tranh. Mà thoát sao được? Chẳng lẽ đúc súng, làm máy bay ra đẽ rồi đem bảy vào bảo tàng cho thiên hạ ngắm? Thế nào cũng phải chọi nhau một trận cho voi bò kho khí giới đã rời hòa bình thi hòa bình, lo gì!

Và người ta phải rùng mình ghê sợ khi nhận thấy rằng bọn chính khách quốc tế coi như chỉ có thể giải quyết mọi vấn đề hiện thời bằng vũ lực được thôi.

Bản đến cách làm thế nào để bài trừ chiến tranh, bọn họ cho là bàn suông, là ngờ ngần, là ngày thơ. Họ chỉ cần làm thế nào để thắng trận.

Vi thế mà báo *Courrier d'Haiphong* bị tị với dân Đức sung sướng được làm việc một tuần lễ những sáu mươi giờ trong khi dân Pháp, khô sờ quá! chỉ được làm việc bốn mươi giờ thôi.

Muốn mạnh, muốn có nhiều khí giới, Hitler và Mussolini hy sinh cả tự do lẫn báu mì của dân Đức, và dân Ý Anh sẽ tự bắt buộc làm theo Pháp cũng sẽ tự bắt buộc làm theo.

Rồi khi hai bên mạnh ngang nhau vì đã cùng hy sinh cực điêm hạnh phúc và đời sống của dân vô tội, thì chiến tranh sẽ chả: chẵn hùng ra, và sẽ ghê gớm đến thế nào khô lòng mà đoán trước được.

Số báo *Gringoire* mới ra có tản tung một vài thứ khí giới của Đức khiến ta đọc tới đã rùng rợn tim hồn. Thí dụ: cái hơi một quả bom đủ phá tan mây tòa nhà sáu tầng và ném một chiếc ô tô tám chỗ ngồi lên tầng gác thứ hai; những mảnh vụn của quả bom ấy bắn ra đi là lá mặt đất, chứ không tóe cao lên như trước nữa, nghĩa là các anh và tôi dù có nắm rập xuống đất đẽ tránh chết theo như lời ông đốc lý Virgitti rất có duyên của chúng ta đậu bảo bừa bộn, chúng ta vẫn chết như thường.

Những điều ấy báo *Gringoire* không đoán phỏng đâu, báo *Gringoire* chỉ nhìn nhận thấy ở Espagne, đất thí nghiệm khí giới tối tàn của ba nước Nga, Ý, Đức.

Còn phiền về cái trận tượng lai sắp tới đây, chúng ta chẳng cần phải tính toán cũng biết là to lầm, to quá hết mọi sự tưởng tượng. Chẳng hạn bây giờ chúng ta thử

Đã có bán

Hanoi làm than

của	Trọng Lang	0p.55
TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA	của	Hoàng Đạo
BÌ VỎ	của	Nguyễn Hồng
GIA ĐÌNH	của	Khải Hưng
GIÓ BẦU MÙA	của	Thạch Lam
NỐI LÒNG	của	Nguyễn khắc Mẫn

BỘI NAY XUẤT BẢN

Việc tuần lễ

Trung Nhật chiến tranh — Phi cơ Nhật đã ném bom xuống Trùng Khánh, kinh đô mới của Tầu. Ngoại giao Đoàn ở Trùng Khánh đã rời đi Ván Nam. Một danh tướng của Tầu là Phô tắc Nghĩa vừa lập một chính phủ quân sự ở Sơn Tây và Toy-Viễn để kháng Nhật. Tầu cho hơn hai trăm sứ đoàn công tới 2 triều quân, đóng ở chung quanh Hán-khẩu để chống với quân Nhật. 80 chiếc máy bay Nhật đã đến đánh Quảng đông và Quảng tây, nhiều quang đường xe lửa bị phá hủy.

Tình hình Âu-châu — Thủ tướng Pháp Daladier đã đòi được toàn quyền hành động. Pháp đã gây lại tình bang giao với Ý và sẽ cử một đại sứ sang Rome. Có tin đồn thống chế Blücher bị bắt và tổng trưởng ngoại giao Litvinof bị khám nhà. Lại có tin đồn ông Blücher đã tự tử và ông Litvinof sẽ từ chức ngoại giao. Đức định đến Décembre sẽ đòi thuộc địa.

Việc thay đổi lương và phụ cấp các công chức người Nam ở Đông dương đã làm xong và nay mai sẽ cho thi hành: ngạch tham tá lập sự mỗi năm 960 đ; ngạch thư ký lập sự 456đ ngạch tùy phái lập sự 216 đ.

Phụ cấp khu vực, hai nơi Hanoi và Haiphong: ngạch tham tá 180 đ.

Phụ cấp gia đình: các viên tham tá

tưởng tượng một điều: là tất cả nhân dân trên quả đất, già, trẻ, trai, gái mỗi người có một cái nhà gác, vách chục mẫu ruộng và một nghìn bạc vốn.

Vậy mà sự tưởng tượng của chúng ta vẫn không quá đáng, nếu vạn quốc bài trừ được hẳn chiến tranh, và đem số tiền không lồ dùng để đúc binh khí mà dùng vào những việc hòa bình kia.

Một chứng cứ còn con:

Tiền tốn phí để sửa soạn chiến tranh của các nước Âu-châu trong mấy ngày cuối tháng trước lên tới 50 ngàn triệu quan tiền vàng. Dân số hoàn cầu gần hai ngàn triệu.

Vậy nếu dừng có việc Tiệp-khắc, và nếu có thể đem món tiền vô ích kia chia cho dân khắp năm châu, không phân biệt màu da, có phải mỗi người đã được cái vốn 30

và thư ký được ăn đều nhau, mỗi người con 2 đ. 50 một tháng cho đến năm 15 tuổi. Ở Hanoi, Haiphong và Saigon sẽ được mỗi người con 3 đ.

Các viên tùy phái được mỗi người 1 đ. 50 một tháng. Ở Hanoi Haiphong, được thêm 1 đ.

Con đầu lòng hay con thứ, số lương vẫn đều nhau.

Số tiền để tiêu vào việc quân Đông Dương — Bộ thuộc địa đã xác định phủ Pháp :

1) Cho quỹ thuộc địa 22.350.000 quan để chi tiêu về việc quân nha ở Đông Dương.

2) Bãi số tiền 13.806.000 quan cũng cho bộ thuộc địa để dùng vào một và việc trong quân đội Đông Dương.

Hội viên người Nam trong Đại hội-nghị kinh-tế và lý-tài Đông Dương — Những ông có tên dưới đây vừa được chính phủ cử sang chán hội viên trong Đại-hội-nghị kinh-tế và lý-tài Đông Dương năm nay :

Hội viên thực thụ — Các ông: Nguyễn Hai, đốc phủ sứ hàn ở Gocong; đốc tờ Trần quang Đôn (Saigon); luật sư Trần văn Chương (Hanoi); Trần Bá Vinh, thầu khoán (Vinh); Lim hac Seng (Phnom-penh).

Hội viên dự khuyết — Các ông: Nguyễn thanh Liêm, kỹ nghệ già (Khánh hối); đốc tờ Ng. văn Thành (Saigon); Nguyễn nǎng Quốc, tòng đốc trại sĩ (Hà-dong); Tôn thất Viễn Đệ, kỹ nghệ già (Hué); Khuynh Kim, (Phnom-penh).

Vì thứ bảy trước có bão nên buổi diễn kịch « ÔNG KÝ CỔ » do ban kịch THẾ LŨ tại nhà hát lớn Haiphong hoàn tất thứ bảy 15 Octobre này.

CÙNG CÁC BẠN ĐẠI LÝ « NGÀY NAY »

Hiện nay có nhiều kè mạnh tám đánh cắp báo Ngày Nay. Chẳng tôi biện đương nhờ sở Liêm phỏng điều tra hộ.

Song chúng tôi yêu cầu tất cả các đại lý, mỗi khi không tiếp được báo đúng lề thường, xin làm sa hối ông chủ sự bưu điện tại nơi ấy xem vì lẽ gì báo N. N. không đến và xin cho tờ biên bản chứng thực, gửi về cho nhà báo — Ba ta.

Ngày Nay.

TĂNG LƯƠNG

CÁC công chức Tây Nam, sắp sửa được tăng lương cả. Các viên chức Tây thì đã có chỉ dụ bêu bộ gửi sang, chỉ còn đợi nghị định của ông toàn quyền. Còn các viên chức Annam thì đã có nghị định của ông toàn quyền, duy cùn đợi lời chuẩn ý của bên bộ.

Có lẽ vì khác nhau, như thế nên tăng không đều nhau bên thi R,



bên thi nhiều. Lê cố nhiên tăng lên nhiều không phải là công chức Annam.

Ngạch lương mới, lương cũ bảy giờ cũng hết. Một sự bất công mất. Các ông phán lương cũ hy vọng sống một đời no ấm hơn một tí.

Nhưng có một vài điều là lạ.

Công chức Pháp lương mới được tăng lương ngang hàng với công chức Pháp lương cũ. Công chức Annam ăn lương mới có tăng lên, nhưng vẫn kém công chức ăn lương cũ.

Công chức Pháp lương cũ không bị thiệt thòi gì, trái lại sắp sửa được thêm tiền phụ cấp về già sinh hoạt đắt đỏ. Công chức Annam lương cũ lại bị thiệt thòi.

Ý chừng giá tiền bơ và bánh tây tăng, còn giá gạo và giá nước mắm lại ba hơn trước.

Cái tin gạo một tạ 12, 13 đồng mà trước kia chỉ 5, 6 đồng chỉ là một tin đồn nhảm. Hoặc có thật, thi ta cần phải bảo các viên chức lương mới: « ai bảo các ông ăn cơm làm chi cho đắt? ăn rau muống không thôi ».

Một điều lạ nữa:

Các viên chức Tây thi đấu ông công sứ hạng nhất hay viên xem đầm hạng cuối tiền phụ cấp cũng ngang nhau. Có lẽ lương cao quá một bậc nào, thi tiền phụ cấp lại bớt đi nữa.

Trái lại, các viên chức Annam thi càng xuống các hạng dưới, phụ cấp càng ít. Có lẽ đâu con [một ông phán] lại được ăn nhiều bằng con một ông tham! Làm thế thi mất cả tôn ti trật tự di cõi gi. Nhưng còn người láy? Người tây khác, cái gì cũng làm trái ta cả; thi dù nhu họ mũi lõi, ta mũi tết, họ cầm ngược bút chỉ để gọt, còn ta thi cầm xuôi.

Dẫu sao, các viên chức tây hay nam ở đây đều là hạng người sung sướng cả, đối với những hạng người khác. Nhất là các viên chức tây. Một số lương tăng của họ mỗi tháng cũng có thể nuôi một gia đình dài quanh hàng sáu tháng được. Nhưng họ bỏ quê hương mà đến đây, thi họ cần phải có một số tiền đền bù vào nỗi thiệt thòi ấy, điều đó không ai nói vào đâu được. Duy có một điều ai cũng nhận thấy, là họ

NGU'O'I va VIEC

nhiều quá, mà dân ở đây thi nghèo quá. Vậy thiết tưởng chính phủ nên theo gương Mỹ ở Phi-luật-tân, hẽ cần dùng lâm thi hấy tuyển viên chức Pháp, còn thi lấy người Nam thay vào cũng tạm được. Nghĩa là cần phải mở thật rộng cái chính sách của ông toàn quyền Varenne, cho người Nam được quyền tự do vào các ngạch Pháp. Như thế, công quỹ sẽ đỡ tốn và người Nam có cái cảm tưởng rằng được dự vào việc cai trị của xứ họ hơn.

DÂN ĐÓI

NGUỒI TA thường bảo Nam-kỳ là vựa thóc của Đông-dương, mà Bắc-liêu là vựa thóc của Nam-kỳ. Tiếng « công tử Bắc-liêu » là một tiếng đê chỉ những con nhà giàu nhiều của quá nên phung phí mọi cách kỳ cục, nhiều khì vô lý.

Cho nên người ta lấy làm la rằng ở những nơi phong phú ấy, lại có người đói đực. Nhưng sự đói khát ấy lại là sự thực, không còn nghĩ ngờ được nữa. Các báo trong Nam đều nói đến những vụ dân đói đói ở Camau-Bacliêu.

Hôm mồng 2 tháng mười tết vừa rồi, một tốp dân 36 người đã kéo nhau đi xúi lúa của một điền chủ ở Tắc-vân. Họ làm tờ vay lúa đường hoàng, nhưng họ không cần biết ông



điền chủ có cho vay hay không, họ cứ việc phá cửa mà xúi lúa, rồi đưa văn tự cho ông chủ. Kết quả: họ bị bắt, sáu người có tiền án bị giải lên phòng biện-lý Bắc-liêu, còn 30 người bị phạt nhô cổ một ngày rồi được tha về.

Qua ngày mồng 3, tại nhà ông điền chủ Nguyễn-phát-Đạt ở An-trach

cũng xảy ra một vụ cướp lúa nh thế. Ông Đạt hình như có hứa cho dân đòi hạt ông vay mỗi người hai gia lúa. Nhưng ông Đạt đi vắng, đến hồi thi người nhà bảo rằng chờ vài hôm.

Nhưng bụng đói thi chờ làm sao được. Nên họ xúm lại mở cửa kho xúi chừng 60 gia lúa. Ông chủ-quận Gia-rai đã đến bắt những người đói đó đi xúi lúa ấy.

Ngày mồng 4 có tốp dân đói đến biếu tinh ở quận Camau, và bị giải tán. Có người bị bắt, có người bị đánh, có người trốn nhảy cả xuống sông

Nhưng, bắt, đánh, bỏ tù thật chưa đủ. Cần phải xét xem họ có đói thật không, mà nếu thật thi phải tìm phương cứu họ ngay. Có người, lẽ tự nhiên phải thế, bảo là có người cầm đầu xúi họ, và nếu độ vài năm trước đây, thi chắc là cộng-sản rồi. Nhưng chính ông chủ quận Gia-Rai có nói với phóng-viên báo Điện-Tin rằng chỉ tai dân họ đói quá mà thôi.

Vậy thi Camau Bắc-liêu có là vựa thóc, chỉ là vựa thóc của các ông diễn chủ mà thôi. Còn số đông dân cày, thi chỉ có quyền ôm bụng đói nà nhin.

MỘT BÀI BÁO CỦA CỤ PHAN-BỘI-CHÂU

Cụ Phan-bội-Châu có đăng trong báo Điện-Tin một bài xã-thuyết về thời cục.

Cụ nhắc lại rằng trong cuộc hội đàm với ông Varenne, trong bức thư gửi ở nước ngoài về, cụ đã bày tỏ hết lý do về thuyết Pháp-Việt để huề của cụ.

Cụ lấy làm tiếc khi nhận ra rằng nhà cầm quyền ở xứ này chưa chịu thi hành cái thuyết ấy triệt đẽ. Người Pháp và người Nam ở xứ này chưa có sự hiệp tác thành thật. Chủ quyền vẫn cứ ở trong người Pháp, người Nam vẫn cứ là hạng người bị trị. Đến bây giờ, thời cục nghiêm trọng, khói lửa đã xảy ra bên cạnh, xứ này cần phải phòng thủ. Chính-phủ hô hào « Phòng thủ Đông-dương! ». Khiến cho quốc dân ngơ ngác nhìn nhau và tự hỏi: « Chúng ta phải dinh giữ đất nước này, dành vậy, nhưng dinh giữ cho ai đây?.. Cho chúng ta à? Nào,

chúng ta có quyền gì ở trên giỗ đất này? Không quyền lợi, thi không trách nhiệm, là lẽ tất nhiên».

Sau khi đã trông thấy sự chào náo ấy, cụ mong rằng nhà cầm quyền biết cách làm thế nào cho dân Annam biết rằng họ vẫn có chủ quyền ở đây, cho họ thấy rõ ràng được nước Pháp bảo hộ là một sự may mắn!

Đó là bồn phận của nhà cầm quyền, còn bồn phận của phần đông bào chúng ta, theo cụ Phan; là phải có một sự đoàn kết bao chát, vì sự hợp tác mới gây nên sức mạnh, mà có sức mạnh mới làm được những việc to tát.

Những điều cụ Phan nói, ta cần phải nghĩ đến. Ở xứ này, không có chính sách gì hơn chính sách thành thật. Những nguyên vẹng



của toàn dân, ai nấy đều biết cả, nhà cầm quyền cũng rõ: đó là những nền tự do dân-chủ mà dân Pháp đương hưởng một cách may mắn.

TỰ TÙ

ONG Thống đốc Nam-kỳ thường thấy xảy ra nhiều vụ tự tù, mà những người tự xát hay dùng các thứ thuốc bản, nhất là chất Salicylate de Méthyle.

Ông cho thông báo rằng những việc như thế xảy ra là vì người ta không tuân theo những nghị định hiện hành. Vì thế, nên ông đã ra một dao nghị định mới, chỉ cho phép những nhà bào chế có bằng cấp bản chất Salicylate de Méthyle và chỉ bán cho những người nào có đơn đơn thầy thuốc đến mà thôi.

Kè ông Thống đốc thấy nghị định hiện hành không hiệu nghiệm bèn làm thêm một cái nghị định nữa thi phương pháp của ông cũng hơi kỳ một tí.

Song cái ý của ông cũng lốt: muốn cho người ta không có thuốc độc mà tự tử nữa. Phiền một nỗi,



thường thường muốn tự tử, người ta hay dùng thuốc phiện hoặc nốt không hoặc hòa với dấm thanh. Vậy ông có định cầm bán thuốc phiện hay không? Nếu ông có ý kiến ấy, thi rất có lợi cho dân, nhưng hơi bất lợi cho công quỹ một chút.

Hoàng Đạo

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bù

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 p - 7 p
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richaud — Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél. 242

ĐIỂM NGƯỜI

Khuong-huu-Tai

THẾ mới biết cái tên đẹp đẽ quá cũng không hay

Chỉ một chút gió cũng xoay ngược lá cờ; từ cái tên đẹp đến cái tên xấu chỉ có vài phân tay. Từ nay về sau, thiên hạ sẽ gọi nhà diễn giả kia bằng cái tên thực, cái tên rất thực, mà ông rất xứng đáng : Khuong-vô-Dung.

Vừa vừa thôi chứ! Ai mà chịu nói sự ngu dốt, đâu là sự ngu dốt mang từ xứ Quảng mang ra. Khi ông Khuong-vô-Dung được người ta y lời, cho «diễn thuyết» ở Tri-Tri, chắc ông ta sung sướng lắm. Ông có biếu đâu rằng ông Nguyễn-vân-Tổ đã xô ngực mình, muốn hiển cho thính-giả một trò cười không mất tiền. Có lẽ nào ông Tổ lại mờ mắt đến nỗi nhầm về giá trị của con người ấy!

Nói về triết lý truyền Kiều! Lần thứ hai, ông Khuong-Hữu lại đả động tới «triết lý». Và ông lại tìm ở một nơi ít có triết lý nhất, là truyền Kiều; ông tưởng thế là tiện công việc cho ông, muôn nói thế nào thì nói.

Thực là :

Lòng bàn nhíp, mâm nan cũng nhíp.

Phượng-Hoàng đua, bím-bíp cũng đua.

Ông Hữu-Tài muôn nên giá nêu danh, không biết làm thế nào bèn nghĩ đến những cách dễ dãi. Nay nhớ: ví dụ ở nước Pháp, có ông Bergson, ở nước Đức, có ông Kant, chẳng hạn. Một cậu bé gà mờ nào đó, muôn được người ta chú ý, bèn tới khiêu khích những cái núi vĩ đại kia, dơ tay múa chán và thét: «Bergson ngu dốt! Kant sai lầm!»

Vâng ai mà không sai lầm? Nhưng muôn chỉ rõ cái sai lầm của những thiên tài lớn, người ta cũng phải có một cái thiên tài bé, hay cung cực đi nữa, người ta cũng phải có một chút tài. Đáng nay ông Khuong-vô-Dung chỉ có tài ở nơi cái tên mỹ miều một cách tro trên.

Giá ông ta chôn cái học-văn sô-dâng của ông ta trong rừng rú tỉnh Quảng-Nam! Giá ông ta biết phản minh, dựa cột mà nghe dù là nghe câu «lợ thơ tơ liêu buông mành» mà ông công kích. Ông lại dương đồng kích tây, nói đến Nguyễn-Du Thực là cháu cháu đầu ông voi.

Tôi không thù gì ông Khuong-huu-Tai cả. Những tôi thù với hạng người chỉ có một cái học-thức nhỏ như tròn kim mà cũng cố làm huyễn hoang lòn ông. Tôi nói đến ông để cho những kẻ cùng loài với ông liệu mà giữ mình, chờ làm rày đến độc giả hay thính-giả.

Ông tưởng hể văn chương tranh đấu thì không cần có tài và có học ư? Ông phải biết ngu dốt thì chẳng làm được việc gì, và công-kích cũng không phải là dễ. Người ta đã tha cho ông một lần đầu, khi ông đem cái học-văn sơ học của ông diễn-

thuyết ở Saigon, bây giờ lại đem cái vô dụng của ông ra nói láo ở Hanoi. Sự bất tài tam ông à! Ông nên nhớ mà nhịn lời. Đối với ông câu «im lặng là vàng» thực đáng lầm

Ông đừng làm xấu cho «văn-chương», dầu là văn-chương tranh đấu; ông đừng làm nhục cho «triết lý» với cái giá trị của ông. Nếu ông còn diễn-thuyết ở đâu, ông đừng ngạc nhiên khi nghe người ta huýt còi và «đả đảo» một người «vô dụng».

Điệp Lang

ĐIỂM BÁO

át chước

NGUỒI mình nổi tiếng là giỏi bắt chước, và người ta khen mình về cái tài đó đã nhiều quá, khiếu nhiều khi mình thấy ngượng. Với lại bắt chước mãi — dù là bắt chước một cách thông minh — không có lợi gì cho chúng ta lắm.

Ấy thế mà có nhiều người họ già đến nỗi không bắt chước được; họ có một cách giản tiện hơn, là

lấy lươn của người ta làm của mình. Đó là công việc một vài tờ báo ở trong Nam và ở ngoài này. Mỗi kỳ báo ra, đều có đăng một bức tranh về thời sự Âu-châu, dưới ký tên một họa sĩ có tiếng trong Nam. Những bức tranh đó chỉ phỏng to ra hay thu nhỏ lại các tranh khởi hài của báo Pháp, (nhất là Marianne và Carard Enchainé) không thay đổi một nét.

Còn ở ngoài này, tờ tuần báo in một cái tranh về Hitler: tranh này phải là người am hiểu thời sự bên Pháp làm mới hiểu được. Bởi vậy độc giả báo đó đã không hiểu gì, mà chắc các ông viết tờ báo ấy cũng không hiểu gì nốt.

Làm những công trình vĩ đại đó, mà các báo kia nhẽ nhẽ quá, họ không bao giờ chịu đề bức tranh lấy ở đâu, ở báo nào.

Và họ cứ nhẽ nhẽ thế mãi.

Gặp đầu nói dối

Cái ông Lê tràng Kiều người ta trưởng ở báo Quốc-gia, lại thấy ông biến ra ở báo Tiều Thugết Thủ Nám đổi mới (to ra và lớn lên: trước bao xén hép, bây giờ xén nới ra một ly).

Giá ông cứ hiện ra như thế, và cứ viết những bức thư cho các cô thiếu nữ để bàn chuyện vẫn vờ thi không sao, Đằng này, ở Quốc Gia ông chạm Ngày Nay một tí, về T.T. T. Năm lại chạm Ngày Nay một tí.

Có gì đâu: ông bảo rằng tờ Ngày Nay trước kia thi độc lập, và bây giờ không còn độc lập nữa. Bởi thế ông phải đứng chủ trương tờ báo T.T.T. Năm độc lập (!) này.

Nhưng chúng tôi nhớ mang máng rằng hình như ngày trước ông đã bảo ngày N.N. không được độc lập. (Tuy ông nói đê mà nói). Bây giờ ông lại cho N.N. được độc lập, đê rồi lại bảo là không độc lập nữa. Lý luận quá.

Nhưng tôi muốn bảo cái ông «cửu chính phủ trị» ấy nên thôi cái lý luận quanh quẩn ấy đi thi hơn.

Tự Do

Đó là tên một tờ báo trong Nam: tờ báo của ông Nguyễn Văn Sâm, hội trưởng hội Báo-giới Nam-kỳ, tờ báo đầu tiên xuất bản dưới chế độ báo chí tự do.

Nhưng đấy là tự do ở Nam-kỳ. Còn ngoài này báo chí vẫn phải xin phép mới được xuất bản. Đó là một sự vô lý mà chúng ta và vào như và vào bức tường Son, những cái vô lý ở xú này đã làm cho chúng ta «hết» đến nỗi không thấy rõ ràng ngay cái vô lý nữa.

G. THIỆN-SĨ

Ngày hội Truyền bá Quốc ngữ

Đến chủ nhật, 16 October này, Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ sẽ cử người đi từng nhà để cờ đồng cho Hội và mời thêm người vào bội.

Ban trại sự mong rằng bà con trong thành phố vai lòng hưởng ứng cho.

Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ lại cầu.

ALBO

Thuốc giặt tơ, lụa, len, vải

Những quần áo bằng tơ lụa, vải vi dùng lâu mà ố vàng, áo len trắng cũ vang, áo màu dày bần giặt bằng thuốc ALBO thì sạch hết các vết bẩn, trắng bóng, tươi màu như mới. Mỗi liều thuốc dùng giặt được từ 3 đến 6 cái quần áo, cách pha rất dễ, không làm hư hỏng quần áo. Giá tiền: 0p.30 một liều

Có bán tại: Pharmacie NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG
52 phố Đồng-Kuánh (khoi nhà Cinéma Majestic — Hanoi)

đã mìn
ở bao b
Mỗi ký
rc tranh
ký tên
g Nam,
hông to
h khôi
arianne
g thay

báo ng
tranh
hời s
c. Bởi
hiều

áo ấy

ai đó,

qua,

tranh

.

ta

ông

Nam

rõc

ra

và

cô

thi

Gia

T.

ti

ay

nhé

o

g

la

o

đ

è

i

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é

é



III Tiếng Sáo

TRUYỆN KÈ của THẠCH-LAM

cô gái rất trẻ và có nhan sắc, chỉ độ mười lăm, mười sáu tuổi. Tất cả phố ga đều lò mò chú ý và bàn tán đến người con gái ấy. Họ bảo nhau rằng cô ta mê Tiến vì tiếng sáo, trốn nhà theo Tiến về đây.

Người thi bảo cô là con một ông phán già ở trên tỉnh; có người, ra dáng biết rõ chuyện hơn, quả quyết rằng cô là con út một ông án vũng xuôi, em một cậu ấm cưng chơi bời và đâm địch như Tiến; và bởi thế, Tiến đi lại nhà cậu ấm kia hòa đàm, rồi quyền rũ cô em gái. Sự thực, có lẽ không ai biết rõ. Người ta bàn tán vì rồi chuyện cũng có, và vì ghen với Tiến có cô vợ đẹp theo cung có. Những đồ trang sức đắt tiền của cô con gái, vòng xuyến, bột hoa, toàn bằng vàng, gác lồng thêu muôn và gành ghét. Cô Liên — tên người thiếu nữ — đi đến đâu cũng gọi chung quanh cô những câu bàn tán ra vào.

Nhưng không ai dám tố ý khinh cô. Cái vẻ thanh nhã cao quý của cô, cái bàn tay xinh xắn, có ngón tay búp măng, và gót chân đỏ hồng nhỏ nhắn của cô nồi lên giữa đám người thô sơ ở phố này và khiến họ kính phục. Một dằng khác, cái vẻ duyên thâm dẽ thương của cô, đôi mắt đèn lánchez và thơ ngày như đôi mắt đứa trẻ con, khiến mọi người có cảm tình tốt đối với người con gái ấy.

Trong mấy tháng đầu, đôi nhân tình trẻ ấy yêu nhau lắm. Hai người bao giờ cũng ở cạnh nhau, không rời nhau ra nửa bước.

Cứ mỗi buổi chiều, Tiến lại đưa vợ ra ngoài cánh đồng, thổi sáo cho vợ nghe. Tiếng sáo của anh lưu

loát cà giò may, êm du đưa vào trong phố những diệu ní non, ân ái. Các bậc đàn ông lắng nghe, nghiêm nghị, và các cô thiếu nữ trở nên mơ màng, dìu dặt tay trên kim chỉ hay trên khung cửi.

Người ta thấy Tiến trang hoàng nhà cửa rất sang trọng; anh mua những dàn sáo quý và đắt tiền, và ăn tiêu rất hoang phí. Những kè xấu miệng thi thầm rằng đó là tiền của Liên bỏ ra. Sự ấy chắc đúng, vì người ta thấy Liên deo ít dần đồ trang sức di.

Cho đến ngày cô không còn thức gi trên người nữa. Cả đến những chiếc áo lụa là cô mặc ngày mới về cũng bị Tiến bán dần lấy tiền tiêu. Hai vợ chồng bắt đầu cãi nhau. Tiến luôn luôn chửi mắng hay gắt gỏng với vợ, sau đấy bỏ nhà lên tỉnh năm, ba hôm mới về. Tôi nghiệp cho cô thiếu nữ: Liên trở nên gầy lườn và xanh xao, mắt nàng lúc nào cũng đỏ hoe như mới khóc. Liên không còn cái vẻ thơ ngây và duyên dáng ngày trước nữa. Khi nàng đến chợ mua thức ăn, chân đi đất và mặc áo vải, mọi người đều ái ngại cho nàng. Người ta trông cái bàn chân hồng và nhỏ nhắn của nàng vụng về dẫm trên bùn mà thương hại. Các bà mẹ khẽ chép miệng khi nàng đi qua, rồi quay lại phía các con gái, thầm thì những câu chuyện khuyên nhủ, như bảo các cô nên coi đó làm gương.

Rồi một buổi đêm, sau khi ban chiều, người ta đã được nghe tiếng sáo của Tiến réo rất hồn và ní non hơn mọi khi, cả phố đều bị đánh thức dậy bởi những tiếng kêu hãi hùng của bà cụ Tiến. Mọi người băng hoàng dỗ lại nhà Tiến, xô cửa vào: một cảnh tượng đau thương bày ra trước mắt họ. Bên chiếc giường, màn xồ tung và gối lêch, Tiến nằm lấy tóc Liên mà đánh. Mặt anh ta đỏ vì giận dữ, trông ghê sợ và hung ác; anh ta thẳng tay tát, đấm vào cái thân hình nhỏ bé quằn quại trên mặt đất. Liên nắc lên chịu đau, nghiến chặt hai hàm răng lại để khỏi kêu cứu. Bà cụ Tiến sợ hãi và loay hoay gõ con ra nhưng vô ích. Mọi người xúm vào can Tiến, xốc lấy Liên và đặt nàng lên giường: nàng đau quá đã ngất đi.

Tờ mờ sáng hôm sau, vài người thấy Liên sách một cái bọc nhỏ ra ga lên tàu. Nàng chỉ còn là cái

M

Ôi buổi chiều, người ta lại thấy anh ta thổi Tiếng sáo trong theo gió đưa vào phố, réo rất và chơi voi, hòa díp với tiếng sáo điệu vang vẳng ở trên cao. Mọi người ngừng câu chuyện, lắng tai nghe, rồi bảo nhau:

— Sáo của Tiến ngoài ga.

Ho yên lặng nghe, cảm dỗ bởi tiếng nhạc êm du ấy, cùng với buổi chiều man mác của đồng quê, thăm thia vào tâm hồn họ. Thông thả và se se, họ bắt đầu kể những chuyện về thân thế của người thổi sáo.

Tiến là một anh chàng xinh trai, và tài hoa. Âm nhạc thứ gì anh cũng biết, nhưng hay nhất về sáo ngang. Anh lại biết ca hát đủ các lối; giọng anh trầm và mạnh mẽ, mỗi khi anh vừa gầy dàn bầu vừa ca Nam-binh thì ai cũng phải mỉm cười. Anh không có nghề nghiệp gì cả. Mẹ anh chỉ có một mình anh, bà cụ năm nay đã già, và đứng trông nom một cửa hàng cờ bạc cho các hành khách đi tàu. Anh không làm việc gì, hay chịu làm việc gì. Suốt ngày chỉ loay hoay vào mấy cái dàn, hoặc làm những thứ đèn kéo quân rất thảnh thơi, ngày tháng tám, bởi anh rất khéo tay. Bà cụ Tiến đã nhiều lần phản nài về sự Tiến chẳng giúp đỡ gì được công việc gì; tuy già đã hai thứ tóc mà bà vẫn còn phải khổ nhọc để nuôi con. Hàng xóm ai cũng chê anh chàng lười và bất hiếu. Nhưng hễ khi nào bà cụ chửi mắng quá là Tiến nỗi xung — anh ta tính rất cục — đập phá hết cả đồ đạc trong nhà. Bà Tiến lẩn lén kêu khóc ngoài đường, phân vua với cả phố về sự khéo tay của bà; Tiến cứ đập và cù phá, nhưng không bao giờ anh chạm đến những cây đàn treo trên vách.

Cãi nhau xong, hai mẹ con lại

CHEMISSETTE CÉCÉ
PULL'OVER
MAILLOT

Les tricots CÉCÉ se clas-
sent toujours premiers
EXIGEZ LA VRAIE MARQUE CÉCÉ

Cu Chung

100, RUE COTON, HANOI — Tel. 528

bóng hình tiêu tụy của nàng.

Còn Tiến, anh chàng vẫn như thường. Anh ta bình nhì lấy làm sung sướng được rời bỏ cô gái tội nghiệp đó. Chiều đến, cánh đồng lại vắng vắng tiếng sáo du dương của anh.

Cái tần kịch đó lại diễn lại vài lần, mỗi lần với một cô thiếu nữ khác, cô nào cũng trẻ, đẹp, mà sau mỗi lần Tiến đi vắng anh ta lại đem theo về. Chỉ có một cái khác, là những cô thiếu nữ sau này hình như ở những gia đình thường hơn, và cũng ít tiền hơn. Có khi là một cô gái quê, mắt bồ câu và má núng đồng tiền; có khi là cô gái nứa tính nứa quê, ra vẻ người buôn bán làm ăn. Cuộc tình duyên của Tiến với họ không được lâu bền như với Liên. Chỉ một hai tháng sau, những cuộc cãi cọ đã xảy ra, liên tiếp hàng ngày, cho đến một buổi kia, Tiến lại trở nên hung ác và tàn bạo. Các cô thiếu nữ kia không có gan chịu đòn như Liên, kêu cứu làm cả phố. Rồi vài hôm sau, các cô lại lần lượt bỏ ra đi.

Người hàng phố đã quen với những cuộc cãi nhau ấy. Họ lặng yên, và bời ghét Tiến, nên cứ mặc kệ. Trừ khi nào các cô bị đánh đau quá, họ mới can thiệp một cách chênh mảng, và lanh đạm: những điều khuyên bảo của họ đều bị Tiến trả lời một cách vô lễ, nên họ cũng chẳng hoài hơi. Vì những lẽ đó, không ai còn giao thiệp với Tiến nữa. Họ tỏ ý khinh bỉ con người lừa lọc và tệ bạc đó. Tiếng sáo của anh lúc buổi chiều không còn tìm được những người lắng nghe chăm chú và thân mật như trước nữa; trái lại, tiếng sáo giờ chỉ gây nên những câu bình phẩm nghiêm khắc và khinh miệt.

Tiến cũng trả lại sự lanh đạm ấy bằng cái thái độ dứng đứng. Anh không thiết chuyện trò với các người lớn trong phố nữa, chỉ làm bạn với các trẻ con như chúng tôi. Tuy bị cấm đoán, chúng tôi vẫn trái lời cha mẹ, đến chơi nhà anh luôn. Đối với chúng tôi, Tiến là một người bạn đáng yêu và quyến rũ. Anh khiến chúng tôi say mê và làm chúng tôi khâm phục vì cái khéo tay của anh: những đồ chơi anh làm cho chúng tôi thực là những đồ chơi kỳ lạ, ham thích.

Anh dạy chúng tôi học đàn, và mỗi buổi chiều, anh đưa chúng tôi ra cánh đồng. Tiếng sáo của anh càng ngày càng hay, vang vẳng vào trong

phố như vừa khiêu khích lại vừa quyến luyến.

Rồi cái việc đó xảy đến, không ai

ngờ và không ai đoán được trước. Vì câu chuyện này, chúng tôi đã mất người bạn quý hóa và thân yêu ấy.

Bên cạnh bà tôi là chỗ b của bà hàn. Hai nhà liền sân nhau, và vì vậy, những buổi chiều mùa hè hay đêm sáng trăng, bà hàn và me tôi thường hay bác ghế ngồi nói chuyện. Chúng tôi quay quần chung quanh một cái bàn nhỏ, giữa sân. Bà hàn với me tôi ngồi uống nước, còn tôi ngồi đọc sách bên cạnh Thân, con gái của bà hàn. Thân là một thiếu nữ xinh đẹp, người rất có duyên và biết chữ nghĩa. Cô đã học đến lớp nhất trường tỉnh, rồi về giúp đỡ mẹ trong việc buôn bán và trông nom nhà cửa. Nhà bà hàn giàu nhất phố, hầu hết các ruộng chung quanh là của bà ta cả. Cô Thân, bởi thế, được nhiều người trong huyện muôn hỏi. Nhưng bà hàn đều tìm cách từ chối; theo ý bà, trong cái huyền nhở mọn này không có ai xứng đáng làm rèn bà bà hết. Bà có ý muốn chọn chỗ danh giá, và dành cho con gái mình một địa vị cao trong xã hội. Nhưng bà không khéo léo từ chối, hay không cần khéo léo, vì phần nhiều những người hỏi cô Thân đều là những người có hâm ân bà ít nhiều... Thái độ kiêu kỳ của bà khiến mọi người sinh ác cảm.

Cô Thân, trái với mẹ, lại được mọi người yêu mến; cô tình dẽ dỗi và nhã nhặn, lúc nào cũng tươi như bông hoa, và hay thương người. Người ta ghét bà hàn bao nhiêu thì người ta lại ca tụng con gái bà bấy nhiêu.

Buổi chiều hôm cái tin cô Liên đã truyền ra, chúng tôi đang ngồi chơi ở sân. Bà hàn lồng nhìn mẹ tôi, nói:

— Hừ, cô Liên ấy thật chẳng ai thương. Ai bảo mê gái vào rồi mà chết, con gái như thế không biết xấu hổ.

Mẹ tôi chưa kịp đáp, bà hàn lại tiếp:

— Nghe đâu cũng con nhà già giào cơ đầy. Không biết tại sao mà lại dở đốn ra như thế!

— Tôi nghiệp cho cô bé, con người có duyên đáo đẽ.

— Tôi thì tôi cho là đáng kiếp lầm!

(Xem tiếp trang 20)



5 et 7, Rue Negrel
(Place Negrel)
HANOI
Hiệu thuốc
dày Vườn
Hoa Lửa
Nam
Tél.
380

Pharmacie TIN
Pharmaciens
THAM HOANG de TIN
thuốc
mỡ
giá hạ
Mùi cùi cá
buổi trưa

Si vous voulez
Descendez à
l'Hôtel de la Paix à Hanoi
Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.
Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite
Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Tại 188, Đường cầu Cầu Đông
153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi
TÉL. 388

D' CAO-XUAN-CAM
Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyễn Trung-ký bệnh-viện
quán đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM KHẨU { Sáng 8h đến 11h30
} Chiều 8h đến 6h
Khi cần kíp mời về
nhà lúc nào cũng được.
Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

TIỂU THUYẾT

MẤY nay gần đây, các tiểu thuyết xuất bản rất nhiều, và số người đọc tiểu thuyết mỗi ngày một tăng. Trong các lỗ khai cho tiểu thuyết được hoan nghênh, tôi có thể chỉ cái lỗ này: sự nở nở của cái đời sống tâm hồn riêng của từng người (vie intérieure individuelle). Khi người ta bắt đầu có một đời sống bên trong, hay lím xết những trạng thái của tâm hồn mình, người ta thích đọc tiểu thuyết. Một cuốn tiểu thuyết là đề xem, chứ không phải để đọc cho nhau nghe như các thế văn khác; người đọc tiểu thuyết là một người đọc yên lặng, hay nghĩ ngợi, suy xét, và tìm trong tâm lý của các nhân vật trong truyện những tư tưởng và ý nghĩ của chính lòng mình.

Tiểu thuyết là thế văn từ xưa tới nay được người ta yêu chuộng nhất. Ngày trước, nước ta không có tiểu thuyết văn suối nào, chỉ có những tiểu thuyết dịch của Tần. Rồi chúng ta bắt chước viết tiểu thuyết: từ quyền « Cảnh lè điêm tuyết » của Đặng Trần Phất, đến quyền « Tố tâm » của Hoàng Ngọc Phách, qua những tiểu thuyết dịch của Từ trâm Á, « Tuyết bồng lè Sứ » và « Ngọc lè Hồn », đó là thời kỳ tiểu thuyết bắt đầu nảy nở trong văn chương ta.

Cái quao niệm tiểu thuyết của chúng ta bời trước là cái quao niệm « vai chính hoàn toàn » (héros ou

héroïne). Tiểu thuyết nào đại khái cũng có một đôi trai tài gái sắc. Trai thì trung hiếu, gái thì tiết trinh, đều là những người hoàn toàn tốt cả. Nhưng muốn tỏ cái tốt của họ ra thì phải làm thế nào? Tất phải đặt họ vào một hoàn cảnh khó khăn, cho họ gặp những điều trở ngại; và họ vẫn thắng được những sự khó khăn đó, trai vẫn giữ được toàn trung hiếu, gái vẫn giữ được tuyệt sáu giá trong. Rồi cuộc, hai bên lấy nhau, lập một gia đình sung sướng và đời đời hiển vinh; tác giả không dám để cho họ phải thất bại, và trên thuyết không thể có một kết cục xấu: sự tốt bao giờ cũng phải thắng.

Tiểu thuyết bấy giờ chỉ cốt có cái giá trị luân lý. Một cuốn tiểu thuyết là một tấm gương luân lý gọt rũa khéo hay vụng, để cho mọi người soi chung. Thời kỳ tiểu thuyết luân lý rất dài trong văn chương ta.

Nhưng tiểu thuyết luân lý phải một cái là nhạt nhẽo và vô vị. Cứ nhắc đi nhắc lại mãi một cái đề, tác giả làm cho người đọc hoàn ngứ và chán nản. Các nhà văn biết rằng cần phải tìm một cái gì khác hơn.

Sự phản động đến rất nhanh chóng: đó là thời kỳ tiểu thuyết có kết cục xấu: trai tài gái sắc không lấy được nhau nữa, trái lại bị chia rẽ và đau đớn. Người ta muốn nhìn nhận cuộc đời đúng

hơn, và một sự chua chát lấn vào cái luân lý của truyện. Người ta thành ra bi quan bởi muốn tỏ ra người thứ ba. Đa sầu đa cảm thành ra một cái bay của tâm hồn. Người ta muốn nhìn thấy sự thanh nhã và cao quý trên vàng trào xanh xao của người văn sĩ. Những tiểu thuyết sầu thảm như Bè Oan, Bè Khô, Thuyền tình bè ái, Kiếp trầm luân, mà Phong Hóa đã riêu một cách ý vị, thi nhau xuất bản. Đó là thời kỳ của các văn sĩ tự cao rằng mình ho lao, lúc nào cũng có vẻ đau xót cho thân thể.

Lâu dần, về sau, người ta bắt đầu thấy rằng hai cái thái độ đó, cai lạc quan dễ dãi của tiểu thuyết luân lý và cai bi quan quá đáng của tiểu thuyết sầu, đều không đúng với cuộc đời. Sự sống không phải cái này, cũng không phải cái kia. Sự sống phiền phức hơn, và các nhà văn muốn diễn tả cái phức tạp ấy. Nhưng họ chưa đến được ngay.

Vào quãng này, có sự phản động gây nên bởi Phong Hóa, trong hình thức và tinh thần. Về phần hình thức, chúng tôi hết sức phả bồ các sáo cũ trong cách viết văn. Một câu văn xưa là một câu có những chữ đối chơi nhau cho kêu, và những tiếng sẵn sàng, chỉ việc chấp nối với nhau. Phong Lúa phả bồ lè lõi, và gây nên một lối văn giản dị, dễ hiểu, bình dân hơn và hết sức tránh dùng chữ Hán. Chính lối văn ấy, mỗi ngày một mềm mèo hơn, giàu thêm về những cách hành văn của chư Pháp, là lối văn thịnh hành đến bây giờ.

Về phần tinh thần, Phong Hóa phản đối với sự cam chịu thất bại của con người. Chúng tôi bày tỏ rằng cái đa sầu là cái hại, cái buồn hèm là một sự trốn tránh trước những bồn phận phải làm. Sự vui vẻ không phải là thô tục và đáng khinh nữa. Cái cười lây lại giá trị của nó, trở nên sâu sắc và thanh nhã.

Hai phong trào phản động trên này đến vira lúc hợp lúc, đánh tan cái văn chương sầu thẳm đi, và gây lên một nền văn mới. Đó là những phương pháp nhất định, chỉ có một thời. Cũng như người ta đã hát chước — tôi nói đây không có ý tự nhún minh vô ích — cái phong trào xã hội của Đoạn Tuyệt, người ta đã bắt chước mãi cái lạc quan lý tưởng của Nửa Chừng Xuân, và sản xuất ra những tác phẩm nhạt nhẽo và không có gì đặc sắc.

Từ năm 1935 trở đi, văn chương ta đến một kỷ loan lạc, không quy củ nhất định, nhưng mang ở trong nhiều mầm giống mới. Cuộc tranh luận « nghệ thuật vị nghệ thuật » và « nghệ thuật vị nhân sinh » của một vài nhà văn trên các báo, là một chứng cứ.

(Còn nữa)

Thạch Lam

THƠ' CỘ

Vô dê

Khách tùng viễn phương lai.
Day ngã nhất doan j.
Tương khứ vạn dìt lý,
Cố nhân tâm hương nhí.
Văn thái song ngâm ương;
Lai vi hợp hoan bì.
Trước dì trường lương tư
Dugến dì kết bất giải.
Dì dao dàn tất trang,
Thùy năng biệt ly thư.

VŨ-DANH

THO DỊCH

Không có đê

Néo xa khách đến chơi nhà,
Giờ ra cuộn nhiễu cho ta rõ ràng
Cách nhau muôn mấy đậm đurdy,
Mà ai người cũ lòng thường thế thôi.
Uyên ương vẫn vẻ một đỗi,
Cắt làm chán đê họp vui cùng năm,
Nhồi bông đê nhợp nhau thầm.
Viền quanh cho khói ai cầm thảo tung.
Lấy keo bỗ với sơn cung.
Đó ai chỗ đó đem lòng chia phôi ! (1)

TÂN-ĐÀ

Oán ca hành

Tân liệt Tề hoàn tổ,
Hiệu khết như sương tuyết.
Tài vi hợp-hoan phiến,
Đoàn đoàn lỵ minh-nguyệt.
Xuất nhập quân hoài lụ,
Động dao vi-phong phát.
Thường khảng tha-tiết chí,
Lương phong đoat viêm nhiệt.
Khi quyền khüp tú trung,
Ân tình trung-dạo tuyet.
BAN TIỆP-DƯ (2)

THO DỊCH

Bài hát oán

Sé ra vuông lượt nước Tề,
Phau phau sạch, trắng, khác gì tuyet
sương.
Cắt làm cái quạt buồng hương,
Tròn xinh vành vạnh như gương
trắng rầm.
Liền tay, anh đê anh cầm,
Hăng khi phe phẩy riêng thăm gió
bay.
Trời thu những sợ hơi may,
Lạnh lùng con gió đổi thay nực nồng.
Trong rương, quạt bỏ nằm không,
Giữa đường đất hêt mối lòng thương
yêu.
TÂN-ĐÀ

(1) Hai câu này là nói cái tình đối với nhau như thế.— Trong truyện Kiều của ta : « Một lời đã gắn tất dao », hai chữ *tất, dao*, từ nguyên văn câu đây ra.

(2) Ban là họ ; Tiệp-dư là tên chúc Nữ-quan trong cung vua, chúc ngang với Cửu-khanh, phầm-trật như Liệt-hầu. Vua Thành-de nhà Hán rất yêu Ban Tiệp-dư, sau lại yêu nàng Triệu-phi-Yến, mà Tiệp-dư bị nhạt lạnh, cho nên có bài này.

KHI CHIỀU GIĂNG LƯỚI...

Khi chiều giăng lưới qua muôn gốc cây,
Khi con chim én tim khêng ra bầy,
Khi nước suối dâi lờ dờ nhảm mắt,
Khi lá lìa, mặt đất cũng buồn láy,
Và trên trời, mờ ảo một lầu mây;

Khi rừng vắng bơ vơ trong gió rộng,
Khi gió đơn lưu lạc giữa rừng già,
Mắt ngơ ngác, và thân hình ảo mộng,
Có con nai thành tượng giữa chiều xá...

Chân vương rẽ cây,
Lòng vương muôn giây,
Có con nai hiền,
Đôi sừng thơ ngây,
Chân hững hờ, và linh hồn ngạc nhiên
Không hiểu sao buồn chờ một hồn đây...

Sương lan dãn, còn biết ngó nào đây?
Chiều tư bẽ, không phá nổi trùng vây...

— Tôi là con nai bị chiều đánh lưới;
Không biết dì đâu, đứng sầu bóng tối.

XUÂN DIỆU

LU'ONG MÓI

Những cái Vinh và cái Nhục của công-chức lương-mới Annam

LAN-SƠN

Sắc-lệnh ngày 31-10-1932 đặt ra lương mới (từ 564 đ. xuống 300 đ. lương một năm của một viên thư ký tập sự ta), cho công chức Pháp, Nam. Sắc-lệnh ngày 25-3-1938, đã cho công chức Pháp về lương cũ. Còn công chức Nam thì vẫn... sống bằng hi vọng và vẫn can đảm trải những cái vinh và cái nhục sau đây.

II — CHUYỆN MỘT ĐÔI GIẦY

CÁC bá n hã y nghe chuyên dôi giầy của vợ chồng anh L. (Giầy - Thép), một công chức lương mới, vừa cưới vợ đầu năm nay.

L. cưới vợ xong, trong tay còn một món tiền thừa những 15đ. (một bát họ 240đ., mua ngay tháng đầu). Từ ngày ra làm, chưa bao giờ anh có một món tiền dư như vậy. Nhất lại giữa tháng rồi.

Anh L. đi phố qua một hàng giầy. Anh vô tình nhìn vào tủ kính, và hữu ý trong xuống dôi giầy há miệng kêu : « Bếp », hay « Mệt » gì đó. Anh sờ vào ví tiền. Cái ví tiền ranh mãnh nó lại không quên đi theo anh đúng ngày hôm ấy, như nhiều lần khác, khi lòng nó lép kẹp. Hôm nay nó no, nên nó phải theo anh lì dạo phố cho « tiếu » bớt đói.

Giữa lúc ấy, ông chủ hiệu giầy, dỏ vận, đứng dĩnh ra cửa. Thấy anh, ông xoắn xuýt mò vào xem hàng. Ông đem các quyền mầu, các mâu da cho anh ngắm. Chắc chắn, lừa bẩn, xinh đẹp, êm nhẹ, anh còn chọn đâu hơn ? Ông nói như không, và có tài không cho khách có thể để tri tinh được việc khác, ngoài chuyện đóng giầy của hiệu ông.

Năm đồng rưỡi đi cả bốn mùa. Vàng, rẻ chán. Vàng, ông tính rất đúng. Vàng, thay để cao xu Wood-Milne thêm có một đồng. Vàng, 6p 50. Vàng, Ngài cứ thử. Vàng, mềm lắm a. Vàng, vừa êm vừa bền. Vàng 6đ 50 thôi. Vàng

bên q ! Vàng ngại đeo chán. Vàng xong ! Vàng làm ngay ! Vàng ba ngày. Mai, chiều Ngài thử, vàng ! Vàng xin cắt ngaу ! Vàng xin ngài ! Vàng còn 4đ.50. Kip Cho-phiên, chủ nhật Vàng ! Vàng đa tạ Ngài ! Vàng không dám a !

② Sau mỗi tiếng « vàng » anh L.

thúc lặt vặt anh đã rắp tâm từ nhà : một bánh sá-phòng thơm, hai chiếc khăn mặt, hai cái bát chải đánh răng, một hộp thuốc, mấy thước vải, một cái đèn đồng, và đặt làm một cái mành mành.

Sau những phút vỗ tay lũ ấy, về tới nhà, anh L. hơi ngạc nhiên khi

tháng sau 3p. cộng 4đ.50 tiền già, và 2đ. mành mành. Có một chục bạc ! Mà còn trăm thứ tiền đọng lại tháng sau : thợ giặt, báo, hàng biên số. Đi làm lương chỉ đủ ăn gạo, trả tiền nhà, không được may mặc, không được ốm đau, mà một bận đã tiêu tận tháng này sang tháng khác, thì còn liên miên mãi, chưa biết đến lúc nào sô chi thu trong gia đình mới được thăng bằng Rồi, vay mãi. Chỉ nợ đồ hời món : 2 thành 3, 5 thành bảy, là tiền tiêu cũng đủ tròn quá tiền thu một tháng, không còn cách gì gò gãm hai thứ tiền cho bằng nhau được nữa. Họa có được số Đông Dương.

Lúc này anh mới hối, và thấy những lý hỏi hót lúc trước anh viên ra để dặt giầy, không đúng một lý nào cả. Sáu đồng rưỡi, gần chục bạc, là một số tiền. Một số tiền có đi vay, đầu tháng cuối tháng cũng mất đèo gán đồng bạc lãi nữa. Mà chẳng phải chỉ một đồng lãi mà thôi. Một tháng chưa chắc đã giả được cả gốc. Rồi chỉ trả lãi. Giày giura it cung hai ba tháng, lãi chất gán bằng gốc mới rút được. Lý nág cứng nhất, và làm anh thấy hết cả cái vội vàng đại dột của mình. Đôi giầy anh đương đi, mất một hảo chửa để, khâu mũi lại, còn đi được chán.

Cùng ngồi bàn ăn, một người em họ nói chắc với anh L. là có thể lây lại tiền dặt được, vì hắn quen hiệu giầy. L.vui mừng, xoắn xuýt giục người ấy ăn nhanh. Không có cái « Vàng » nào dành



lại làm xong một ý muốn của ông chủ hiệu quý hóa, và sau đúng hai mươi mốt tiếng « vàng », không hơn không kém, anh L. đã bị ký số dặt một đôi giầy 6đ.50, đưa trước 2đ.

Ở hàng giầy ra, anh đi mua ít

kiểm lại tiền, còn có đúng 8 đồng.

Và anh bắt đầu suy tính khi chí L. lây trong số ấy, 5đ. để trả tiền nhà. Còn có 3đ. để tiêu trong 14 ngày nữa ! It ra cũng phải vay thêm từng ống mới đủ. Tính mầm số chi tiêu tháng này đã lận sang

Rượu Côt Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L.Rondon & Cie Ltd Bđ Đồng Khán HANOI

đã được nói lo sợ một ngày mai
thiếu thốn kia được nữa. Anh L.
bỏ giò bát cơm ra ban viết.

Ông chủ.

Ông rỗi hấy cho làm dôi giày
của tôi vừa đặt hai đồng. Tôi
không ra màu da ấy nữa. Đề rồi
tôi sẽ lại chọn màu khác. Còn
tiền đặt, ông cho lại vì tôi cần đi
Hanoi bây giờ.

T. B. — lúc vè, tôi xin lại chọn
kiểu và màu da khác thế nào tôi
cũng đóng.

Nhưng một người đã biết « vắng »
hãm mốt cái, đẽ bùa mê kè khác,
thì không khi nào kè khác lại bùa
mè nỗi lại bằng một kè bối rồi và
ngây thơ. Ông chủ hiệu đã cho cắt
da rồi, và thật vắng, chủ thể lúc
9 giờ « bỏ lỡ cuộc đí Hanoi », anh
L. lại cố nài xóá xõ, ông giờ ra cho
anh xem dôi mũi giày đã cắt . . .
trong khi người em họ vè nói lại
với anh.

Nhưng anh L. khỉ nào đã chịu
thua non thể? Hôm sau anh lại
tới, và vật nài hấy cứ đẽ dôi mũi
đó, vì anh nhất định thù ghét
màu da ấy. Anh đã tính nước thà
chịu mất 2d. đặt, còn hơn là mất
đeo thêm 4d.50 nữa, tuy được dôi
giày.

Bằng đì nữa tháng, trong khi
ấy ông chủ hiệu giày, người hom
hem, có đủ thì giờ ốm và phải về
quê uống thuốc. Anh lại tới, và
lần này anh gặp người em ông
chủ, « vắng » ít hơn nhưng dẽ nói
chuyện hơn, vì cũng nóng nỗi như
anh. Anh ché hết các tinh nết của
dôi mũi giày vò tội kia, rồi anh
hỏi xem những màu dép đòn bà.
Thì ra trong nữa tháng ấy, anh
L. cũng có thì giờ như ông chủ
đè... nghĩ được một kế thẩn linh :
chẳng chịu mất không 2d. và
không thể tiêu thêm 4d.50 nữa,
anh L. nghĩ tới dôi giày nhưng
của chị L. đã cũ và không hợp
thời nữa. Còn hai tháng tới nực,
thì nào chị L. cũng phải đóng
dép, và sáu tháng nữa tới rét, đóng
giày. Chi bằng bây giờ anh thêm
2d. đặt cho chí một dôi dép đòn bà
nhung kiểu mới, — nữa dép nữa
giày — đì được cả nực lẫn rét.

Ý ấy được em ông chủ giày
hoan nghênh nhưng có lẽ vì muốn
bù sự thiệt thòi về dôi mũi giày đã
những đường rán sáu lõm của bộ
mặt của dôi giày đã vè già. Chị L.
trong thấy chúng mà ái ngại, và

hàng giày lại được đóng giày che
anh L. mà lần sau cùng này đóng
một dôi chắc chắn, một dôi vũng
bèn, đẽ dầy dặn, da dai khỏe, một
dôi giày lục lưỡng, một dôi giày
bốn đồng rưỡi.

Tuy vậy, vẫn chưa hết chuyện
đôi giày của anh L. Đóng, vắng,
thì còn thêm tiền đẽ lẩy ? 2d.50
nữa. Tay nhỏ nhặt, nhưng liền
hai tháng theo đấy, anh L. không
thì có lợi tiền. Một bữa kia ngày
28 của một tháng, anh đi làm qua
hàng giày, một tấm giày con giàn
ngay mặt kính cửa hàng làm anh
xuống xe, lén túi gần ngó :

Nhà cho thuê bắt đầu từ 1er
Août.

Thì ra cửa hàng giày vỡ !

Trong hai ngày cuối tháng ấy,
anh L. phải tinh ngay sô chi-liêu,
đè có số tiền 2d.50 lẩy giày. Đã
lâu lắm, anh xuống tinh sô chi
tiêu trước ngày 30. Anh muốn
quên đi, muôn tháng dài ra mãi
năm mươi, hay sáu mươi ngày
thì hơn. Các chủ nợ chưa đòi, anh
chưa phải thay rõ các món vay
quá chớn. Sau những khi tính toán
ấy, anh thấy nóng ran cả người
lên, đầu óc tối tăm lại, mất cả đôi
kết cả muôn cát nhắc chân tay.

Sáng ngày 30, anh lình tiền về
qua hàng giày lúc đó 11 giờ 30. Đò
đạc trong cửa hàng giòn dã gầm
hết còn trơ trọi một cái tủ kính
trong bồ chóng gọng đôi giày của
anh. Người em chủ đã vè nhà mới
Anh phải ngồi đợi hắn lại trao
tiền, lẩy dôi giày chật vật ấy, sau
khi đã nèo cho được dôi cá tìn
thấy ở một đống da vụn, vụn ở
một góc баồng.

Tính từ lúc khởi sự đóng giày,
trải qua b.c lăn đong đì đóng lại,
qua sáu tháng hờ hững, anh L. đã
nhờ hàng giày vỡ nợ mà lẩy nỗi
đôi giày đã đặt làm trong một
phút hứng chí ngông cuồng.

Lần sau hắn chin chắn hơn ;
mỗi khi thèm thường mua, đặt
một vật gì hắn anh sẽ phải tự
nhủ : « Khéo lại khốn khổ quá
bạn đái giày » như ông Franklin
nhờ lời chuyện cái còi, hời nhở...

Lan Sơn



cắt, ông em ấy nhất định đòi 4d.50
giá cao hơn mọi hiệu.

Mười lăm ngày sau, chị L. tới
thủ, nhưng đèn dải ! dôi giày lại
tức mũi quâ ! kiều lại xấu, những
đường răng cưa ở miếng da lồng
bàn chân, cắt dã lệch lại to quá.
Đủ các cách hỏng ! Thất vọng,
chán nản. Lại nong, lại thay nòng.
Nửa tháng nữa. Trong cái thời
kỳ một tháng ấy, cộng với thời kỳ
một tháng kẽ từ lúc mới đặt tiền,
đôi giày anh L. tuy đóng đẽ, khâu
mũi, đã chịu những sự tàn phá
dữ dội, không sao cứu vãn lại
được. Tài khéo léo của bà tiên có
những ngón tay rẽo rang và
chăm chỉ là người thợ dàn bà
chưa giày rong, cũng không sao
khâu sué những chỗ nứt, chỗ ran,

nhất là trông thấy dôi dép mình
vừa đóng, đã xấu lại chật, càng
ái ngại thêm. Luôn hai tuần lễ,
anh L. gói gém dôi dép đem chừa,
nong rộng, đánh bóng có bốn năm
lượt, mà càng chừa, càng nong,
đôi dép càng thêm chật, thêm đau.
Lần sau cùng, cả hai anh chị tới
hiệu giày, và chị L. lắc đầu lia
lia kêu không sao kham nổi dôi
dép lật lùng, chật rộng thất thường
ấy đưọc. Thất vọng thành thật
của em ông chủ. Thất vọng hóm
hỉnh của vợ chồng anh L.

Thì ra chị L. đã chủ tâm : ruồi
đôi dép đóng vừa xấu, vừa vụng
và nhất là không hợp thời kia, đẽ
anh L. đóng dôi mới, vì anh cần
giày đì hơn chị.

Thế là qua tam ba bận, ông

Phong-tinh... Phong-tinh

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TỊNH » chẳng hạn là Lậu-dộc,
Giang-mai, Hột-xoái, Sang-độc.. chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau
nặng nhẹ .. nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho đặng
thuốc :

BÁC-ÁI PHONG-TỊNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên,
dùng nhiều lâm là 5 hộp cũng tuyệt nọc, saub đuc như thường. Trẻ
em bị bệnh gia truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay :

BÁC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà
đại-lý cứ biên thư về lấy.

Clinique

du Docteur

VŨ NGỌC HUỲNH

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯOU

Đò đé và chữa các
bệnh dàn bà, trẻ con

GIẤY NÓI SỐ 622

TRÔNG TÌM CỨU CHỮA NGƯỜI CHẾT ĐUỐI

THUYỀN chèn, giòng sông chảy xoáy, sông ngầm.. Tắt cả những cái đó gây nên ba, bốn nghìn nan chết đuối mỗi năm: số người chết đuối nhiều hơn tông cộng số chết về ô tô, xe hỏa và máy bay

Khi với một người chết đuối lên thì những người « vô dụng » vây tròn ngay lấy rồi bắn tan. Rắn họ ra và không nói dài dòng gì hết: một người lành lợi có thể cứu một người chết đuối miễn là hành động chắc chắn và mau chóng. Bạn nên nhớ rằng phải tính từng phút và một người chết đuối phải chữa ngay tại chỗ.

Cởi áo người ấy ra cho mau, dắt nǎm nghiêng mé bên phải, đầu hơi nghiêng và cạy hầm ra cho nước đê thoát, bảo những người đứng xem lau mình cho nạn nhân, sai họ di kiểm rượu đê xoa, mượn chǎn đắp cho nóng và, không mất một phút, vận động chân tay nạn nhân đê giúp cho việc hô hấp (respiration artificielle).

Nếu nạn nhân đã tắt thở, phải làm cho họ thở. Phương-pháp lẽ iỏi: « Bạn đứng phía sau đầu, nắm cánh tay nạn nhân vào chỗ giáp khuya, kéo lại trước mỏ ác và ép mạnh, rõ thong thở, nhưng mạnh tay, đưa cánh tay lên hai bên đầu cho thật thẳng ra; ngừng vài giây rồi lại kéo mạnh cánh tay xuống hai bên sườn. » Phương-pháp của Schaefer giản tiện hơn: « Đặt nạn nhân nằm sấp xuống, quay lên trên (chân xuống đất), lồng hai tay ép mạnh vào phía dưới mỏ ác: như thế không khí trong ngực bị đẩy ra. Buông tay ra, lồng ngực sẽ phồng trở lại làm cho không khí chạy vào và thay sự hít vào tự nhiên của ta. »

Một điều nên chú ý ở đây là những cử động bô báp trên phái đều: mười bốn đến mười sáu lần mỗi phút. Và nhất là bén chí: cửa sổ một người chết đuối đã bị chìm tối một giờ đồng hồ không phải việc hiếm, nhưng phải theo đuối rất lâu và không ngừng trong một giờ hay



— Bác xà đi đâu đấy, mà Ơ hay, sao bác lại rủ rượi thế kia?
— Chẳng glau gì bác, nhà tôi mới... hu... hu...
— Ơ hay, bác gái làm sao?
— Chẳng đâu gì bác, nhà tôi nó đánh tôi... hu hu...

hơn sự cứu chữa. Hắn là một lâm dã, nhưng thay nhau mà làm. Trong khi chữa, cho dù báo trạm cứu nạn gần đấy; trạm này sẽ mang đến những máy để giúp cho việc hô hấp nhân tạo, những mặt nạ đê thở. Y sĩ sẽ mang thuốc liêm và dầu xoa đèn rồi kéo lưỡi một cách díp dangle để giúp việc hô hấp.
Lúc ấy phần sự ta đã trộn.
(Bác sĩ Panglos — Ric et Rac)

XE LỬA TRẺ CON

NƯỚC NGA rộng lầm và những đường xe lửa so với địa thế còn ít, nên Chính-phủ đã nghĩ đến cách làm cho những tài xế tương lai quen với máy xe lửa của họ ngay từ lúc còn nhỏ.

Vì thế người ta đã làm cho trẻ những đường xe lửa nhỏ đê chúng trông nom lấy, không cần một người lớn nào giúp đỡ.

Người tài xế, người dốt lửa, người xếp ga, người bể ghi, v.v., tuổi đến mười lăm là cùng. Cả những hành khách cũng không nhiều tuổi hơn.

Những đường xe lửa nhỏ ấy đặt ở trong những trại rộng và lợn qua những hàng cây.

Không cần phải nói rằng trò chơi ấy trẻ con rất thích, cả gái lẫn trai. Khi trẻ tuổi, người ta không sợ những trách nhiệm, người ta khéo léo và sорт sáng.

Các bạn có ai phản đối cách chơi ấy không?

(Robinson)

Một nữ anh kiệt Trung Hoa

Cô gái Trung-hoa Yang Hui-Min hâm mộ tuổi, đã được các phi công ở Hán-khẩu tặng cái danh hiệu « cô gái can đảm nhất hoa cầu ».

Cô đã có một đĩa vang rỗ oanh liệt.

Năm 1931, mới mười ba tuổi, cô đã bắn nhau lần thứ nhất với quân Nhật ở Mân-chau.

Năm sau cô họp với những học sinh có nhiệt huyết đê lập một toán quân lính nguyện, và đã khiến người ta chú ý đến sự can đảm la thường của cô.

Cô nữ anh kiệt con Trời ấy danh tiếng lừng lẫy đến nỗi mùa thu vừa qua, ở Hap-bắc, khi lồng nguyên soái Trưởng-Giúi-Thạch muốn mang lệnh lai quân cho đội quân cầm tú bi vây, nguyên soái đã ủy cô Yang Hui Min mang cờ lệnh.

Cùng với hai đồng chí, cô vượt chung trám thước đê lán mura đan đê nháp với đoàn quân bị vây; lẩn ẩn có không ra trận, nhưng băng bó những quân lính bị thương. Ra thõi vòng vây do một sự may mắn hữu, cô còn lập được nhiều công trạng đáng ghi khiến cô đã lực xứng đáng cái huy hiệu mà bạn trong quân ngũ đã tặng cô.

(D. I.)
M. dịch

THƯỜNG THÚC

TÀY VẾT MỰC TÀU

NHỮNG dấu mực Tàu thường rất khó tẩy sạch. Tuy thế cũng có những trường hợp có thể tẩy được. Cách tẩy: bôi một chất nhón (dầu bay vaseline nguyên chất, v.v.) vào vết mực, rồi xát sà-phòng, vò nước nóng và rũ sạch. Lấy cách ấy khi mới bị rây mực, thường rất sạch.

TÀY VẾT MỰC THƯỜNG TRÊN LỤA

Những chỗ rây mực vào essence térebenthine để ngâm trong ít ra một giờ, rồi lấy tay xát; dấu mực sẽ mất dần dần, không thay sắc lụa. Nhưng đó không phải là hàng nhuộm mới được.

TRÙ DÀNH HOA QUẢ

Có thể trù hầu hết các thứ hoa quả trong gần một năm bằng nút chai bột, miễn là quả phải tốt lành, và như nhau chẳng hạn, không được đê lẩn một nhánh hay một quả hỏng thối. Người ta đê một ít bột nút chai xuống đáy hộp, rồi cứ lần lượt một lớp quả lại đến lớp nút chai. Những khe quả phải dày thứ bột ấy. Người ta ướt 20 cân bột nút chai có thể đủ cho 400 tới 500 cân quả.

TRÙ RUỒI MUỖI Ở TRONG NHÀ

Muốn sua đuỗi ruồi, muỗi và bắt cứ những con họ gì trong một gian phòng, chỉ việc đê một miếng long nǎo trên mảnh sắt tây rồi đốt lửa ở dưới. Mùi long nǎo bốc ra trong buồng đê cửa ngõ, ruồi muỗi sẽ phái bay đi. Thỉnh thoảng lại đốt như thế.

(D. I.)
M. dịch

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I

Angle Rues Richaud et
Burgnis Desbordes — Hanoi

Nên lại ngay

Mme MAI-PHƯƠNG chỉ dùm sửa đẹp.

Milles ETIENNE HÀ & J. LÊ chuyên nghiệp khoa trang diễm giúp bạn gái.

Muốn đẹp

vẽ soa nán, sửa chữa bằng điện với các máy tối tân Âu-Mỹ. Làm cho da đẹp, răng trắng, mặt và người xinh tươi.
BÁN ĐỦ HÀNG SỬA ĐẸP

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than — Hanoi

Một cái tính hay

MỘT cô gái Anh, mà từ thuở lợt lông, mới đây nhờ được một cách chữa rất thần hiệu nên mắt lại sáng sủa như thường; nay có 22 tuổi.

Khi mắt cô mà lão như thế, bỗng mờ ra nhìn hình ảnh đời, cô thấy trước hết một tư tưởng chán nản, thất vọng. Theo lời cô, cô vẫn tưởng tượng rằng « tất cả những bộ mặt đều đẹp đẽ và hổ thẹn với người đều có vẻ sang trọng ».

Sự thất vọng của cô đáng làm gương cho ta. Tại sao biết bao nhiêu chúng ta ngày nay có một bộ mặt thảm đạm, đôi mắt buồn rầu và cặp môi phì phèo ra? Đành rằng nhiều người có những duyên cớ đáng buồn. Nhưng đáng lẽ cứ nhai lại những cái buồn tẻ ấy thì sao ta lại không tính đến những vấn đề hạnh phúc, những cái sung sướng vui vẻ có được không?

(D.L.)

Một đời nguy hiểm

ONG Shigemitsou, đại sứ Nhật ở Moscow, đương ngồi phép thi phái gọi ra nhằm chúc vì việc lôi thôi xảy ra ở biển giới Nga Mãn; ông có thể tự hào đã qua một đời ngoại giao gay go hơn bất. Cách đây sáu năm, ông mất một chân ở Thượng-hải. Hồi ấy ông là đại sứ Nhật ở Tân; một trái bom nổ trong khi diễn binh, sáu người Nhật tai mắt ở Thượng-hải bị thương nặng. Ông Shigemitsou bắn ra ngoài khán đài « như một chiếc lá bị gió cuốn ».

Ở Moscow, ông thế chân ông Ota, cách

LƯỢM LẶT



Không có gì mới

ở thế giới này

THỰC RA người ta không sáng kiến ra cái gì cả! Cho cùi đèn cách câu cá nữa! Và ban có biết ai trước tiên tập cái món thể-thao ấy không?

Một con cá! O, con cá ấy ít người biết lắm, và nó cũng không muốn cho ai biết tới nó nữa. Khi nhún nhăn, nó nằm ở dưới đáy biển sâu. Nhưng nó có những lỗ rãnh đích đáng và một lỗ chính đáng hơn hết là: Nó không biết bơi! Đang buồn thay cho một con cá! Vậy nó mảnh giẻ quá nên không bơi được, chỉ nhoài ở dưới đáy biển.

Tại hòa dã nặn cho nó một cái mõm vĩ đại. Trên cái mõm to lớn ấy, có một cái cần như cần câu thực; chỉ còn thiếu lưỡi câu, nhưng một cái búa phình ra giống hinh một con cá nhỏ ở cuối cái giây tự nhiên ấy.

Yên lảng như một hòn đá, con cá ấy, kiên chí đợi. Bị lửa vì cái mõm già ấy, một chú tham ăn lại gần, nhưng chưa nuốt khói thì đã bị con quái vật nọ rứt vào miệng nuốt chửng.

Đây cũng là một bài học về sự nhẫn nhืน mà Tao hóa dạy ta. (Robinson)

Danh dự của họ

VIỆC gọi lòng danh dự của mọi người ngày nay trở thành bình như không còn hợp thời nữa. Nhiều học sinh ở trường Eton đã có bằng chứng rằng lời nói họ cung quan trọng như thời đại tráng sĩ xưa.

Một dịp kia các học sinh được nghỉ, nhà trường chỉ ra một điều kiện là bắt họ phải bừa không được tới trường đưa ngựa Ascot có cuộc đua trong tuần lễ ấy.

Có phải như thế là người ta rèn luyện những tâm hồn cao thượng?

Trong một nước thực vẫn minh thì không có một luật lệ nào phải cấm đến và việc cảnh sát sẽ là vô ích.

Người ta có thể tin ở danh dự ta, tỏ ra rằng ta là một người tự lập. Ta chọn đường của ta, dù là đường hay bay đường dở. Ta sẽ đeo một vết nhớ nếu ta sai lời mà ta đã tự bừa ra. (D.L.)

Những sinh vật người ta chưa biết tới

TRÊN quả đất còn nhiều sinh vật người ta chưa biết tới. Thỉnh thoảng những lưỡi của dân đánh cá bị những con quái vật hình dáng dị kỳ phà hại, mà câu cùi đèn cả những nhà thông thái cũng không nhận ra là giống vật gì.

Ở những tảng sỏi dưới đáy biển đều có biết bao nhiêu điều bí mật, và vì lẽ ấy giáo sư Piccard, đã lừng danh về những cuộc thám hiểm ở trên thượng层 không khí, định thí hành một cuộc du lịch dưới đáy biển. Ở dưới sỏi một nghĩa tróc, tối như đêm. Nhiều sinh vật ở đây mang ánh sáng của chúng đi; người ta còn nói nhiều giống cá khớp minh có những tràng điếm sáng trông giống bết chiếc tầu đi trong đêm tối mà những hàng lô thòng hơi hót đều chiếu sáng ngời.

Trên mản ảnh, trông rõ hết cảnh bão táp.

Sau hết, một điều tiện lợi nữa là cách làm mưa ấy không phí tổn là mấy.

(Robinson)

ÔNG NGHỊ — Quái, mình vừa mới thu di có một ty, thế mà vien đã tan, chong thật!!!

tới nay chưa ai biết, trời lơ lửng — không ở trên mặt nước mà cũng không ở đáy biển — ở dưới sỏi. Con vật ấy có những bâu như chùm quả và mình chứa đầy hơi.

Có khi vũ trụ ta coi là nhỏ, thế mà những cái rất nhỏ chúng ta cũng không biết rõ. (Robinson)

Tranh sống ở đời

CŨNG như người ta, loài vật bị thương trong đời hoạt động của chúng, nhưng thường bị nhiều hơn người ta nữa vì có hàng nghìn nỗi nguy hiểm săn đón chúng. Biết bao nhiêu chim đã gãy cánh vì vướng vào giây thép, gãy cánh hay què quặt vì bị đạn của người ta?

Nhưng chúng không chịu chết vì thế, chúng tự áp dụng vào cách sinh hoạt mới. Một con chim kia chỉ sống ở không gian, một ngày kia bị thương không bay được nữa. Không chịu liều mình theo cái số phận buồn tủi, nó sẽ tìm cách kiếm ăn trong các bụi rậm: những hạt vương vãi và những sỏi bùi dưới đất sẽ thay cho những sỏi bùi có cánh vẫn là món ăn hàng ngày của nó trước kia. Rồi một ngày kia lành mạnh, nó lại bay bồng trên không.

Những chim giẽ dun kiếm mồi ở dưới đất và thường bị gãy chân. Cứ để vậy, tạo hóa sẽ chưa cải nặn ấy, song tuy thế người ta thấy nhiều con ở chỗ chân gãy có dấu băng bó rất sụp sìp bùn khô và tóc.

Vậy trong loài chim cũng có ông lang sao?

(Robinson)

M. dịch



— Bồi! Món cá này không rửa hay sao mà tanh thế?

— Thưa ông quanh năm nó ở dưới nước rồi, còn cần gì phải rửa nữa à!

Nhờ những khò công nghiên cứu, có thể biết trước được ngày khỏi bệnh

Phòng thuốc TRAC-VY bao nhiêu năm trời thi nghiên cứu những phương thuốc gia truyền, bao nhiêu công phu cẩn cuí trong buồng khảo cứu, đã chế ra nhiều thứ thuốc phong tinh rất là công hiệu. Nhờ ở những phương pháp tuyệt diệu, phòng thuốc TRAC-VY sau khi xét bệnh kỹ càng, có thể biết trước được ngày khỏi

Dưới đây kê qua vài món thuốc linh nghiệm:

Thuốc lá tươi chữa bệnh lận đị tiêu đau, buốt, uống vào một lúc thì bệnh 10 phần hớt 8.

Thuốc thụt lậu dùng 1, 2 hận thi hớt mủ máu.

Thuốc Tuyệt độc lậu dùng hết 1 hộp đã thấy kiến hiệu. Giá Op.60.

Bồ thận trừ lâm thuốc bồ thận, trừ tuyệt diệt nọc bệnh lâm. Giá Op.75.

Thuốc Giang-mai gia truyền, chữa bệnh Giang mai đủ các thời kỳ. Giá Op.60.

Thuốc Phong tich, chữa bệnh phong, ăn chậm tiêu, q chua, dày da bụng, rát đầu, mỏi chân tay, mặt vàng v... dùng g thuốc này khỏi ngay. Giá Op.50.

Thuốc Cal, chữa bệnh nghiên thuốc phiện, ai cũng bỏ được dễ dàng, không bị vật vã. Giá Op.60.

Thuốc Tê thấp, tê liệt, tê bi, đau gân, nhức xương, dùng 1 thang ngâm rượu xoa khỏi. Thuốc uống Op.40. — Thuốc xoa Op.40.

Phòng thuốc trú danh chữa bệnh hoa liêu
28, PHỐ BẾN CỦI — NAM DINH

62. PHỐ HÀNG COT — HANOI

THƯA TỰ

TIẾU THUYẾT của KHAI HUNG

(Tiếp theo)



XVII

MỘT lát sau nghe tiếng lèo xéo ở nhà dưới, bà Ba đã tưởng mẹ con chàng rẽ đến. Nhưng đó chỉ là bà Hai.

Bà Hai, một người bé nhỏ, hồn lao động choa trong cái áo mèn the lót nhiều kỵ cầu may chen. Nét mặt đều đặn, chân tay xinh xắn, bà trẻ hơn tuổi nhiều. Bà cũng biết thế và vẫn lấy làm tự hào. Trong những bàn tòm không mấy khi bà quên thuật một câu chuyện về tuổi bà, mà mỗi lần bà thấy dồi dào chút cho được tự nhiên: Chẳng hạn bà thương nோ, bà ái kia hỏi năm nay bà đã đến năm mươi chua. Hay con mẹ phủ Đ. tưởng bà mới bốn nhăm là cùng. Rồi bà cười theo tiếp liền:

— Thế mà năm nay tôi năm tư rồi đấy, các cụ à. Già lắm rồi còn gì!

Sự thực, bà Hai chưa già, và cũng chưa muốn già. Lượt phẩn dày bà dùng để che lấp những nét dân trên má dù chứng tỏ điều ấy. Nhưng cũng không phải bà trang điểm để được người ta ngầm nghĩa. Không, đó chỉ là một thói quen của những bà đồng. Vì bà Hai là một đệ tử rất trung thành của các cửa đèn cửa phủ: Mỗi khi hồn bóng, trong khuôn chữ nhật của chiếc gương đá, cái mặt trắng bợt dưới những nếp khăn xanh khăn đỏ hiện ra đều dâng, thân mật, khiến những lúc thường, bà Hai vẫn say đắm nhớ tưởng cái hào nháng trên trán tần ấy như người ta nhớ tưởng về mặt tình nhân vậy. Đó là cái cớ xui giục bà chăm chú vào việc phấn sáp điểm tô.

Sau cái thứ ngồi đồng, phải kè cái thứ tòm của bà Hai, tòm góp từ một cho đến năm

đồng. Chỉ nhìn bà căng thẳng cái cặp môi mỏng ra để đọc câu « máu mê cây bài lá bạc » hay ngầm dời mắt một mí của bà cười nhẹ ra hai bên thái dương khi bà trông thấy « chân thứ năm » tới họp, người ta đủ rõ bà thích tòm đến bậc nào.

Cây bài không hẳn đã giới thiệu bà với số đông các bà quý phái và trưởng giả. Vâ chính bà cũng sinh trưởng ở trong đám ấy. Bà là con một ông huyền, là vợ lẽ một ông phủ đã quá cố và là mẹ vợ một ông phán tòa sứ — bà chỉ có một con gái. Nhưng đầu thế mặc lòng, tòm vẫn giúp cho sự giao thiệp của bà một ngày một thêm rộng. Và nhờ đó bà đã nghiêm nhiên trở nên một bà mối.

Làm cái việc « thay ông Tơ bà Nguyệt » ấy, bà thường nói, bà chỉ cốt giúp bà con, chứ chẳng hòng kiếm chác, tuy bà cũng không hề từ chối những số tiền lớn mà người ta cho bà giữ tạm để bà không hoàn lại. Những món nợ ấy cả hai bên — người vay và người cho vay — đều ngầm hiểu rằng không bao giờ nên nhắc đến nữa.

Hôm nay nhân bà huyền rờ bà đến bà Ba để nói nhiều câu chuyện có liên can tới việc cưới xin, bà không quên lúc ra đi, những việc riêng của bà. Bà biết rằng bà Ba ưng Phan lâm, nhất từ hôm, anh chàng rẽ ấy dậu xong cái bằng cử-nhan luật. Vậy thì lúc này chính là lúc bà phải cần đến một món tiền để trả nợ ai đó bay để lấy cái nhà nào đó bằng một giá hời, lúc này bay không lúc nào hết. Bà Ba giàu, giàu lâm, không ai còn lạ diện ấy. Nhưng cũng không ai lạ rằng bà ta chặt chẽ, keo kiệt nữa. Cưới xong con bà ta rồi, bà ta sẽ

không còn thấy chút liên lạc gì giữa bà ta với bà mối.

« Bấy giờ thì còn hòng gì! »

Bà Hai vừa đi vừa nghĩ thăm câu ấy. Và khi tới công nhà bà Ba, bà đã vội xếp đặt sẵn những mưu mà bà sẽ đem ra thi tho. Bà thành thực cho rằng « chủ rẽ » nay đã lên già, và nếu bà không làm cao thì bà thực ngốc, thực vô lý.

Vì thế bà vào ngay chuyện bằng một câu khoác lác:

— Thưa cụ, — đối với những chỗ thân, bà Hai thường không dùng tiếng cụ lớn — cậu cứ cậu ấy thi nhau đưa mà cũng đỗ.

Bà Ba cười sung sướng, vẻ mặt hớn hở:

— Thưa cụ, cụ biết đâu rằng cậu ấy thi đùa?

— Thưa cụ, vì hôm nay tôi đến chơi dâng nhà, gặp cậu ấy ra đi, tôi hỏi: « Sắp thi rồi, cậu cứ không ở nhà học, lại đi chơi à? » Cậu ấy bảo: « Bà tính thi cử nhân thì hỉ mũi một cái cũng xong, cần gì phải học! ». Ấy thế mà thực, học chơi học bời cũng đỗ được mà lại đỗ đầu nhau cơ chứ! Góm thật! Chịu cậu ấy thông minh. Sức ấy rồi có thể đỗ tiến sĩ, thạc sĩ, trạng nguyên đấy, nếu sang Pháp mà học thêm được... Mới một tí tuổi đầu!

— Chỉ sợ cậu ấy không thích sang Pháp thôi.

Bà Ba khoe giàu một cách kín đáo, nhưng bà Hai cũng hiểu ngay.

— Nghe nói cưới xong cụ cho cậu nợ sang Pháp phải không ạ?

Bà Ba cười he hé:

— Tôi vẫn nghĩ thế. Nếu cậu

cử muôn học nữa thì tôi cũng phải lo đủ tiền cho cậu ấy học chử.

Bà Hai cười theo, giọng cười ấm ỹ để che sự nhat nhẽ và già dỗi.

— Cụ thì việc gì phải cố mới cho được cậu cử sang Pháp.

Rồi không một ý tưởng liên lạc, bà nhảy ngay sang câu chuyện hời vợ cho Phan — cái lối nói chuyện đã: Ngõ minh Sở ấy, bạn bè của bà thường cho là có tính cách đồng bóng, nhưng kỳ thực đó chỉ là một lối xã giao khôn khéo.

Bà kể câu chuyện ấy với bà Ba đã nhiều lần, thế mà nay bà vẫn thuật lại dài giòng với một giọng rất tự nhiên, coi như bà Ba chưa từng nghe bao giờ.

Đó là một thói quen của nghề nghiệp. Mỗi một đám bà làm mối, bà lại thêu dệt nên một câu chuyện văn hoa. Câu chuyện về Phan thì như thế này:

Cậu cử Phan khó tính lắm. Câu thường ngỏ với cu huyền rằng: Một là lấy được người vợ thực vừa ý, hai là suốt đời ở vây. Còn cách kén chọn của cậu cử thì là lùng quá. Năm kia cu thương Bùi bắn tin muốn gả một cô con gái cho cậu. Cụ có hai cô, cô Ngọc mười chín, và cô Kim mười tám. Bà Hai đưa ảnh hai cô cho cậu Phan xem, nhưng cậu mỉm cười chê: « Các cô ấy mới quá, tân thời quá. Mình nghe đâu lai sinh nhảy đầm lắm. » Thế là hỏng một đám.

Mấy tháng sau lại một đám khác, con gái một ông Hán cự phú xứ quê. Cậu Phan xem ảnh ché dần. Bà huyền nói dùa:



Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...
Mua buôn, mua lẻ,
Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI

Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.
Nhiều kiểu rất thanh nhã.
Giá hạ hơn các nơi.

Ô xa xin viết thơ về lấy già.

« Người ta dão chung người ta
cò máy vạn hồi môn ». Mà sự
thực, lời bà Hai, ông hàn hứa
cho con rể hai cái nhà ở Hà-nội
và một trăm mẫu ruộng...

Bên đây, cũng như nhiều lần
trước, bà Ba ngắt câu chuyện,
bảo bà Hai :

— Người ta giàu thực ! cho
những hai cái nhà với một trăm
mẫu ruộng ! Nhưng hạng cóc
vàng xứ quê, chị em chúng mình
ở thành phố bị sao được, phải
chóng bà nhỉ ?

Bà Hai mắt liếc, miệng chửm
chim, cái điệu bộ của một bà
đông trong khi hầu già, đương
khoái tri vì một câu nhảm của
bọn tin nữ :

— Rõ khéo, việc gì phải lôi
người ta vào ! Chúng mình thế
quái nào được, cả cơ nghiệp nhà
tôi không bằng cái... chuồng
chim nhà bà, nói chúng mình
lầm tôi thêm thẹn.

Rồi bà kè tiếp câu chuyện bỏ
dở :

— Lấy nhau thực tại duyên số
cả, cụ ạ. Hôm tôi đưa cho cậu
Phan xem ảnh của cô Cúc...

Bà Hai nhìn Cúc, mỉm cười gật
luôn mấy cái se se, và nói lầm
bầm :

— Tốt đỗi thực !

Câu khen ngọt làm bà Ba cảm
động ngồi lặng ngắm con. Cúc
bèn lên cúi đầu rồi chạy vào gác
trong. Bà Ba vội gọi :

— Cúc !
Cúc đứng lại, quái cò, hỏi,
giọng hơi gắt :

— Mẹ bảo gì ạ ?

Bà Ba ngượng với khách vì cái
cử chỉ vô lễ của con mình, nên
nói tuế tua :

— Thôi, mời cô cứ vào trong
ấy, tôi không cần nhờ cô việc gì
ở ngoài này hết.

Cúc là con nuông của bà. Ngày
từ thủa nhỏ được thả lỏng,
không bị bắt ne bắt nét dạy vào
khuôn vào dịp, thành thử nàng
không có cái thông minh lanh
lẹ, hóm hỉnh, hay nghịch ngợm
của bọn cấp sách đi nhà trường,
mà cũng không có cả cái ngoan
ngoãn nết na tuy dần độn của
phần đông các thiếu nữ vô học.

Bà Hai thừa biết chỗ nhược
diện ấy của cô con gái mà bí ẩn
giờ bà cần phải trông thấy hoàn
toàn. Bà nhìn theo nàng và như
nói mỉm mình :

— Thực là tốt đỗi !

Rồi bà lại kè tiếp câu chuyện
biết đặt, thêu dệt bằng những lời
văn hoa lòe loẹt. Không thấy bà
Hai nhắc tới một câu mà nhiều
lần trước bà ta đã thuật rất rành
mach và lần này có lẽ bà ta
nhẳng quên đi, bà Ba liền hỏi :

— Sao bà bảo cậu Phan nói
nếu không lấy được Cúc thì thế
không lấy ai ?

— Vâng, chính thế. Cậu ấy

khen nhả cụ là một nhà đại
gia Cậu ấy dáo dề lâm cơ đấy,
cụ ạ. Kén vợ đã dành nhưng còn
kén cả nơi mòn dăng hộ đổi...

Bà Hai ngưng lại, suy nghĩ, rồi
thốt nhiên hỏi :

— Thưa cụ, dè cụ có đến mười
cái nhà ở Hà-nội đấy nhỉ ?

Bà Ba giọng nói nhún :

— Co dâu !... Sáu cái thôi. Mả
cô hai cái là mỗi tháng cho thuê
là hơn trăm bạc một cái. Còn
bốn cái kia tiền thuê có ra gì đâu,
chỉ từ bốn đến sáu chục..

Bà Hai cười, ngắt lời :

— Thị hấy thế ! Dẽ chỉ những
tiền thuê nhà ở Hà-nội, mỗi
tháng cụ cũng đã thu tới năm
trăm rồi đấy. Gấp rưỡi lương
quanh lồng đốc còn gi... À, cụ huyền
định sang giêng xin đón mợ cụ
đấy, xin thưa dè cụ rõ, và xin

mỗi và biểu rằng mình nói hờ,
bà Ba liền chữa :

— Vâng, nếu cậu ấy muốn tôi
mừng thì tôi tôi mừng, mừng gì
cũng được. Miễn là cậu cứ ra
xuất chính thì mừng gì thì
mừng... Cả cơ nghiệp đấy.

Bà Hai trầm ngâm hỏi :

— Thế sáu cái nhà ở Hà-nội,
cụ định cho cậu cứ mợ cụ nhường
cái nào, còn những cái nào cụ
cho cậu Khoa ?

Bà Ba ngạc hỏi lại :

— Cho cậu Khoa ? Sao lại cho
cậu Khoa ?

Bà Hai thản nhiên :

— Sao tôi nghe nói cụ cho cậu
Khoa ăn thừa tự... à, nghe nói
cụ định gả dựng cho cậu Khoa ?

Bà Ba cười :

— Nào đã có gì đâu !... Người
ta cứ đồn ầm lên thế đấy thôi,

cầm lửa, độ một tháng trở lại.
Tôi thu xếp nhất nhạnh chỉ được
hai nghìn, thiếu mất có năm
trăm, giá cụ có cho giựt tạm thì
hay quá.

Bà Ba giọng xuýt xoa :

— Thưa cụ, thế thì hời thật
đấy. Rõ tiếc quá. Giá cụ hỏi hôm
qua thì tôi sẵn. Năm trăm chứ
một nghìn cũng đủ... vì món
tiền bán thóc mới sáng nay tôi
cho một chỗ quen thuộc vay mất
rồi.

Bà Hai tươi cười đáp lại :

— Vâng, tôi cũng biết, các cụ
thì tiền nong xuất nhập luôn luôn
mấy khi đê năm không. Thôi, tôi
lên hỏi cụ Bố hàng Đào vậy... À,
cụ có biết cụ bố hàng Đào không
nhỉ ?

— Thưa cụ, cụ bố hàng Đào
thì ai không biết ?

Bà Hai mỉm cười nháy mắt hạ
giọng bảo bà Ba :

— Ấy, cô Huyền con gái cụ bố
cũng đã ngấp nghé cậu cứ mãi
đấy. Cô à thì được cả nhan sắc
lẫn học vấn, nhưng phải cái...

— Phải cái sao, thưa cụ ?

Bà Ba vội hỏi. Bà Hai chậm
rãi đáp :

— Phải cái hơi tự phụ... Mà bà
mẹ thì chắt bóp quá.

Bà cười miệng nói tiếp :

— Nhưng thử cứ hỏi xem.
Thôi, lạy cụ.

— Không dám, lạy cụ.

Đã tưởng bà Hai đi hẳn, nhưng
không, bà còn quay lại hỏi nữa :

— À, thưa cụ, về câu chuyện
« thừa tự » tôi cứ nói với cụ
huyền rằng cụ cũng chưa nhất
định ra sao.

— Vâng... À, cụ nói... không
có gì cả... Với lại... hay là cụ hấy
ngồi chơi, tôi hỏi đi phán cháu
xem.

— Hỏi điều gì ạ ?

— Hỏi xem có sẵn tiền, tôi giựt
tạm giúp cụ.

Cố nhiên là bà Ba giựt tạm
được, vì số tiền giựt tạm ấy chỉ
là tiền của bà. Nhưng từ năm
trăm, nó đã rút xuống có một
trăm. Hơn được một điều là bà
ngó ý cho bà Hai hiểu rằng trăm
bạc ấy bà biến hẳn. Bà nói :

— Cụ hãy cầm tạm, khi nào
sẵn tôi sẽ xin đưa nốt. Trăm bạc
này cụ cứ giữ hộ, rồi bao giờ tiện
vào Thanh có việc gì, cụ mua hộ
ít quẽ tốt. Nghe nói cụ sành quẽ
lắm.

Bà Hai cười sung sướng :

— Vâng, thưa cụ, tôi mua quẽ
thì khó lòng mà nhầm được.

— Thế thì cụ dè tâm giúp cho,
nhưng xin đừng vội.

Trước khi từ biệt, hai người
còn vái chào nhau hai, ba lần
nữa. Bà Ba tiếc của buồn rầu
bước lên gác, miệng lầm bầm
nguyên rủa bà Hai.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



cụ cho biết cụ cho dâu nhường gì?

— Thời hấy giờ vẫn minh, thế
nào xong thời, cụ ạ, giản dị là
hơn hết. Chứ kẽ ra thì nhà tôi
quen khắp các quan ở Bắc - kỳ,
biết dẫu bao nhiêu cho đủ được.

Bà Hai lại cười he hé như lúc
bóng cậu thích trí sắp ban thưởng
cho bọn cháu nhang, và giọng bà
nhứa đứa con nửu nghiêm trang :

— Thế nào ! Hôm cưới cụ định
mừng cho cậu cứ mợ cụ nhường
gì... Một cái ô tô kinh nhé ? Hai
cái nhà nhé ?

Bà Ba mắt mở to dăm dăm
nhìn bà Hai :

— Còn phải mừng gì nữa ! Thị
của tôi là của cậu mợ ấy cả, chứ
còn là của ai vào đây mà phải
bầy vể ra mừng với miếng.

Nhìn vẻ mặt tung hửng của bà

cụ ạ... Chứ tôi nhờ giờ cũng

được một mực con. Thời buổi
này con gái cũng như con giai,
với lại theo luật mới thì con gái
cũng được giữ việc hương hỏa
như con giai...

Bà Hai vui mừng :

— Vâng, cụ nghĩ thế rất phải.

Và bà cho rằng công việc bà
mỗi đến đấy đã ổn lầm rồi, bây

giờ bà nên kíp nghĩ đến quyền
lợi của bà. Bà đứng dậy từ cáo
ra về. Đã được tự nhiên, bà định
bung túi phút cuối cùng mới nói
đến câu chuyện riêng. Quả thực,
ra đến công, bà như chợt nhớ
ra, bảo bà Ba :

— Cụ ạ, có món nợ của một chỗ
quen thuộc họ đem cầm nhưng
họ giấu tiếng... Tơ tốt, giá cầm
lại hời, lãi phân rưởi mà họ chỉ

Hạt sạn

Khó tính

V.B. số 645 trong bài « Tinh thè đã yên ổn rồi » :

...Chỉ cắt tóc cho những người có hào thội. Như thế nghĩa là họ không nhận bạc giấy để trả hào lại cho khách hàng. Tôi dành ở hiệu thợ cạo ra với cái đầu cúp tóc.

Bạc giấy họ không nhận, bạc hào, cả hai dảng đều không có, với cái « đầu cúp tóc » « tôi » được đi ra không phải trả tiền.

Thế mà còn « dành » thì không biết « dành » cái nỗi gi?

Vô địch già giàn?

Cũng trong số ấy, bài « Nền thể thao Việt-trì » :

Toóng vô địch đánh đơn Việt-trì 1937-1938 biểu diễn cho chúng tôi xem. Mánh lối của bạn già rắn lầm, tui và revers rất đều, nhất là revers thi mười quả đâu một.

Riêng về cái cú « revers » này Toóng cũng vô địch rồi, vô địch hụt.

Đại hiền

Vit-Đực số 16, trong bài « Tin lành đồn xa, tin dữ đồn xa » :

Mà anh thi anh có những 36 chiếc răng vàng

« Anh » nhiều hơn mọi người những bốn chiếc răng? « Anh » đem bát vàng luôn cả là phải lầm!

Đốt rồn?

T.B.T.V. số 6442, trong mục « Viết Trung Âu » :

Coiểu hòn thứ bảy ông Daladier đến khai hoàn môn châm ngọn đèn trên một người chiến sĩ vô danh.

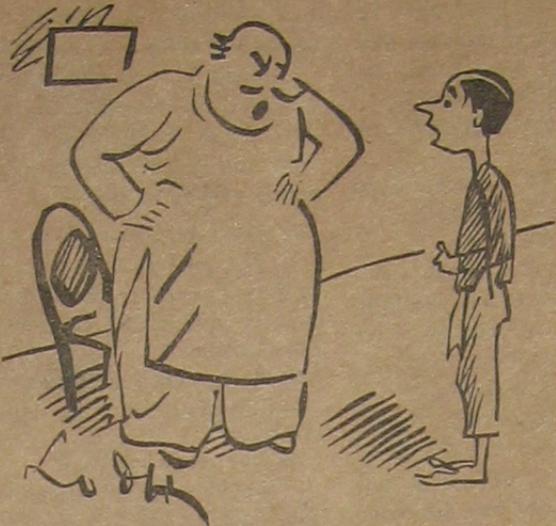
Dưới Khải hoàn môn có mấy người chiến sĩ vô danh? Và châm ngọn đèn trên « một » người, ông Daladier làm thế nào? Châm lửa vào bụng như người ta châm vào Đồng Trác hồi xưa chăng?

Ma tayı

Cũng trong số ấy, mục « Thời sự các tỉnh » (Hadong) :

Ở đầu cầu công ty xe điện đã cho đắp một con đường quai trên bờ sông Nhuệ, ven nhà xác Tây vào đến chợ trâu...

Không trách được tối nay người



ta cũng thấy trong nhà « xác » ấy những « ma » tayı hiện lên đánh bài, uống rượu và nhảy đầm nữa! Ghê thực!

Dở dần

Đời-Nag số 3, trong bài « Cần phải hợp nhất! ».

Tại sao? và tại sao thế??

Cũng như người ta đã nhiều lần phản nản để sự hỗn độn không có trật tự hay sự chia rẽ trong những phiên hội họp

Nào ai biết được tại sao!

Nhưng sự hỗn độn nào chẳng « không có trật tự hay sự chia rẽ » mà còn phải phản nản « đẽ » mà có.

Lời thôi dãy

Cũng trong bài ấy:

Hay như thế để không còn ai có thể nghe rõ là các ông đã nói những giấy chăng?

Nói những « giấy chăng »?

Nếu thế thi « rắc rối thật »!

Thể thi nguy

Cũng số báo ấy, trong một bài quảng cáo sách:

Loại sách mới sẽ xuất bản:

MUA LA CHET

Mua là chết?

Thể thi ai còn dám mua, mua để mì... tử à?

Vết thương tiềm

V.B. số 647 trong bài « Về việc khan bạc hào »:

...chúng tôi yêu cầu nhà chức trách thi hành một cách triệt để hơn, để chống hàn vết thương cho công chúng...

Bè « hàn vết thương » này, ông khán hộ « Chính-phủ » hẳn chỉ còn một cách là rịt bằng « hào bạc » thi mới khỏi « mung mù » được!

Hanoi?

T.B.T.V. số 6443, mục Hanoi, bài « Vay tiền cầm nhà gạch lại viết là nhà là » :

Thi lại viết cầm nhà chát vách ở khố Ngọc hanh và Lại là của người khác.

Khố Ngọc hanh và của người khác? Nhà xây vào « khu » nào của Hanoi mà có cái tên kỳ quặc vậy?

HÀN DÃI SẢN

Sáu hào.

Người khách hàng cầm lăng thuỷ vứt một hào ván lại rồi chạy như biến. Con ông chủ đuổi theo, nhưng ông bỏ gọi dật lại, nói:

— Thôi, hãy xem đồng ván đã, nêu lật thì mình vẫn còn lấp một hào.

Nhanh trí

THẦY GIÁO — Trò Tý, hôm qua anh xin phép nghỉ vì anh ốm, thế mà baồi lối tôi gấp anh đi chơi phố!

TRÒ TÝ — Thưa thầy lúc đó con đi tìm thầy thuốc a.

Sở chín

Một hôm hai ông i ghị cùng một khóa ngồi nói chuyện:

— Thế nào, từ ngày vào viện tôi chưa thấy quan bác mở miệng nói câu nào?

— Xin lỗi bác, bác quên. Cố, tôi có mở miệng, mở thực to dẽ... ngáp lận bác len dien thuyết ấy mà.

Nhà có chó

— Con chó của ngài nó có dữ dám mà ngài phải dề biến ngoài cửa « coi chừng có chó ».

—Ồ, dề cho người quên khỏi sáo lên nó.

Của P. Lieb

Nói đúng

Một mâm cỗ chay đã đặt sẵn sàng trong một gian chùa, gần đây Lý Toét, Xã Xê ngồi đợi sắp sửa ăn. Đằng này sự cụ thay hình như đồng dã, liền gọi sir bác lại bảo :

— Sao không mời các ông ấy xơi di canh đợi gi?

— Bạch « ẹ », các ông ấy còn đợi tiêu ra đấy, vãi ra đấy, rồi mang chén xơi a.

Lý Toét lầm bầm :

— Thế thi lão thật!

Thực thà

THẦY — Trong bốn mùa anh thích mùa nào và tại sao anh thích?

TRÒ — Con thích mùa hè vì con được nghỉ không phải đi học a.

Của Ng. thị Thủ Thành

Rót luôn bã a!

Đứa téo gái vào bảo với chủ :

— Thưa bà! Chó ơi dênh, đứng trên lầu lâm rót cái nồi của em xuống đất!

— Đồ đât! Rót còn gì để em nâm?

— Da, em nâm trong ống và rất luôn cả bã a!

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE
2, Rue de Nguyễn-Trọng-Hiệp
HANOI

??? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đan,
Dùng xe « AN-THAI » chàng
còn rã gi

Có bán dù cát, Vải, Sáu...
và đồ phụ tùng xe máy

Lại mới có

BIA

VICTOR « BƯU THÁP »

tôn dòn ca các lối tái từ Saigon, và hát giọng tây, giọng đầm Bia kèo to, chạy rất êm và bền, giá lại cực rẻ.

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu bán đĩa hát hoặc tại hiệu DANG THI LIEN 17, Phố Hàng Trống — Hanoi

Ô. TÔ THÚC-DOANH DIỄN THUYẾT

ONG ấy nói bằng tiếng Tây về thuyết số mệnh bên phương Đông trong văn thơ Việt Nam (Le fatalisme oriental dans la poésie annamite), tại hội quán Tri Tri.

Tối hôm ấy, người đến nghe rất đông, xem ra phần nhiều là học trò, hì hò như học trò trường Thăng Long, vì diễn giả là một giáo viên của trường ấy, và các cậu học trò đã chẳng bỏ lỡ dịp đến tán thưởng cái tài hùng biện của ông giáo.

Trong đám thính giả lại có hai « ông tây » và một « bà đầm ».

Thường khi đi nghe diễn thuyết, tôi phải cái thói xấu hay kiếm chỗ « chán trong chán ngoài », để phòng cái nực gấp phải một diễn giả buôn té thi để tính nước « chuồn ». Nhưng tối hôm ấy — có lẽ cũng tai thiên định — tôi gặp một ông bạn cứ nèo tôi vào người cạnh, nên tôi phải ngồi một ghế hàng trên, ngay trước bàn của diễn giả.

Chín giờ. Tôi đang mải chuyện phiếm với ông bạn về thời sự thì một tràng vỗ tay làm tôi giật mình. Nhìn ra đã thấy ông hội trưởng Nguyễn Văn Tố dẫn diễn giả họ Tô vào và giới thiệu với cử tọa bằng những lời đậm đà, có duyên.

Lại một tràng vỗ tay nữa (sao mà hoang thế !) tán thưởng những lời giới thiệu của ông Tô, rồi ông Tô đăng đàn. Ông rút trong túi ra một tập giấy dày su, khiến mọi người ngồi sau tôi cảm hoảng và kêu lên : « Chết chúa ! Dài thế kia à ! », làm cho tôi cũng hoảng lây vì tôi ngồi ghế đầu giấy, và trong phòng đã thấy bức bối, ngồi những hơi người, mà mấy cánh quạt trần không làm tan xué.

Ông Tô nói. Ông nói tiếng tây thoảng lâm, thoảng quá, đến nỗi ông « xoi vần » cứ lem lem, (Bụng ông có lẽ no vần). Nhiều tiếng xók số bị ông nuốt đầu, nuốt đuôi, chẳng còn nghe rõ ra tiếng gì ! Ông nói bằng một giọng gắt gỏng, với một vẻ mặt khó dăm dăm, hình như ông bức bối với không khí oi ả, hay ông hực hặc với cái đầu đè khò khan. Ông quắc mắt nhìn khắp mọi người, trông như khi ông ngồi trong lớp học, miêng hì giảng bài, mắt thì lùng những

cậu học trò đang tri.

Nhưng tối hôm ấy thính giả không ai đăng tri cả. Ai ai cũng lắng hết tai để cố nghe ông vì ông nói tiếng tây khó nghe quá ! Tôi ngồi dõi diễn ông mà nghe cũng lõm bõm câu được câu chàng ; tôi phản nản cho những người ngồi xa, tuy rằng họ có cái may hơn tôi là hể thấy « cháu cần » thì có thể « chuồn » được.

Khai mào, ông Tô nói rằng cái đầu đê bài diễn văn đã này trong óc ông một hôm trời oi ả, nồng nồng vang hoe, ông ngồi trong một gian buồng học trường Thăng Long. Sau một thời dài tiếng tây, bỗng ông Tô (chừng cùng họ với Tô đồng Pha) ngâm một bài thơ của Thế Lữ hợp với cái cảnh trời oi bức mà ông tả. Giọng ông ngâm thơ uyên chuyền, đến hay, khiến người ngồi nghe phải mê vì thơ, lai mê vì giọng. Nhưng người ta đang khoái trí nghe ông ngâm thơ ta thi, than ôi, ông lại trở lại với tiếng tây của ông làm người ta cự hứng !

Nếu tôi tin ở bộ thính giác của tôi thì ông Tô nói rằng : sở dĩ bên phương đông tin cái thuyết số mệnh là vì cái trí lười, mà nguyên do cái lười ấy là khí hậu nóng bức làm cho

xác thịt nhọc nhằn, tinh thần uể oải, khiến người không muốn tìm đến nguồn gốc mọi sự, cái gì cũng đồ tại số mệnh cả. Giàu, khổ, sang, hèn, thô, yếu, bốn thi sĩ mộng mị đến cho là tự Trời định trước cả không tránh được. Vì thế lâm người sinh ra chán nhân tình thế thái, đâm ra chơi bời bạt tử, lấy chơi làm lãi trên đời.

Muốn chứng thực sự đó, ông đã chịu khó sưu tầm, trích lọc nhiều bài thơ không những của thi sĩ nước nhà, cõi kim đũa cả : Nguyễn Du, Ôn-Như, Nguyễn-Công-Trú, Cao-bá-Quát, Nguyễn-bình-Khiêm, Thế-Lữ, Tân-Đá, mà lại cả của thi sĩ An-dộ, Nhật-bản nữa... Những đoạn thơ ông trích ra, ông ngâm nga hay lâm, ông lại dịch ra pháp văn nghe càng kêu kêu. Ông kề rất nhiều đoạn thơ của Thế-Lữ. Chắc là ông mến nhà thơ ấy lắm. Sự đó chẳng có chi lạ, chỉ là ở chỗ những đoạn thơ ông trích ra không có một ly gi tố ra rằng Thế-Lữ là một tín đồ của Lốc Cốc Tử !

Thơ của Thế-Lữ đầy mơ mộng, có khi pha nhiều cay đắng. Nhưng bảo rằng anh ấy bị ảnh hưởng của thuyết « số mệnh » thì tôi quyết không chịu.



LÝ TOÉT — Xe con, sao mày khóc thế ?

XE CON — Hu hu ! Thầy tôi dứt tay
LÝ TOÉT — Mày có hiểu đấy nhưng
mà dứt tay một tí thì thôi, chờ
việc gì mày phải khóc?

XE CON — Tôi cười rồi thầy tôi tái
tôi ba cái, hu ! hu !

Trong hơn một tiếng đồng hồ, ông Tô đã lùi lui nói tiếng Tây, rồi lại r蛾 rất ngâm thơ ta. Nhưng xem chừng người nghe chỉ khoái trả những khi ông kề thơ ta thôi. Vậy tôi không hiểu tại sao ông Tô lại không nói chuyện toàn bằng tiếng ta có hơn không ! Ông là người An-Nam, ông nói về thơ An-Nam, trong một hội An-Nam, cho người An-Nam nghe, mà ông lại nói bằng tiếng Tây, thế thì quái gở thực ! Vẫn biết rằng đó là cái sở thích của ông, cũng như cụ Siêu, cụ Quát, cụ Tuy, cụ Tùng ngày xưa sinh làm thơ Tầu, cũng như ông Tường, ông Khiêm, ông Lãng ngày nay sinh viết văn Tây ! Nhưng tôi cũng cứ mạn phép ông Tô ngạc nhiên, không hiểu vì cái lẽ thiêng liêng gì ông lại thích nói tiếng Tây hơn tiếng mẹ đẻ. Hay vì tại tối hôm ấy trong bọn thính giả có hai Tây một đầm ?

Dù sao, ông Tô đã nói bằng tiếng Tây rồi và đã xoi no vẫn rồi. Sau khi người ta khoan khoái thấy ông lật đến trang cuối cùng bài diễn văn, sau khi ông kết luận rằng cái thuyết số mệnh có lợi và cũng có hại, sau khi người ta vỗ tay rất hoang đê chấm hết cuộc nói chuyện bằng tiếng Tây của ông, người ta đã thở một hơi dài để chịu.

Và người ta mong có ngày lại được nghe ông nữa, nhưng nghe ông nói tiếng ta cho dễ lot tai.

TÚ-MÔ

Nhuận hai tháng bay

Năm nay lẻ tháng mười ba,
Nhuận hai tháng bay biết là tại đâu ?
Hay là bởi vợ chồng Ngâu,
Mỗi năm chỉ được gặp nhau một lần.
Tôi tình, Trời bắt cách thảo,
Phụng loan chẳng thỏa ái ái rật rào.
Làm đơn kêu với Thiên-trào,
Duyên Trời ai cấm ? Nô nào cấm ai !
Trời thương gái sắc, trai tài,
Bấy lâu dãy đoa đã hoài bao xuân.
Chấp đơn trời mới ra án,
Năm nay đặc cách đòi lão gặp nhau.
Hai tháng bay, hai tuần ngâu,
Cậu Ngưu, cô Chúc ngọt sầu cũng thư...

TU MÔ

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon
KHỎI PHÁI SÔNG BẮNG RƯỢU ALCOOL :
KHÔNG BẰNG MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ BÀ THẬP SONG CÂY BỀN :
MUỐN ĐỚT BẰNG DẦU HƠI HAY DẦU SÁNG CÙNG DƯỢC :
thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ và càng, xưa nay
chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :
Etablissements DAI-ICH - 29, Bd Tongdorffuong, Cholon
Chuyên mua bán đủ các kiệu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiệu đèn



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

GÓI THUỐC LÁ

TRUYỆN TRINH THẨM của THẾ-LÚ

PHONG xem đồng hồ
deo tay :

— Hai giờ rồi. Hai
giờ chiều ngày thứ bảy...

Anh nhắc lại như đe dọa nhủ rằng
minh không lầm :

— Hai giờ chiều thứ bảy. Hừ,
chồng thực ! Việc án mạng mới
xảy ra không đây 14 giờ đồng hồ.
Vậy mà tôi cứ tưởng đã lâu lắm.
Bởi, vì tôi không ngờ rằng chỉ nội
đêm nay là bắt được kẻ giết Thac
và Đường.

Phong ký tên vào cuốn sổ tháng
của nhà hàng, rồi toan cùng với
Mai Hương bước ra thì Văn Bình
vừa tới, vẻ mặt ngạc trước sự
sự diễn tinh của Lê Phong :

— Anh Phong ! Đi đâu bây giờ ?
Tên thò Nông an Tăng ..

Bình chưa nói rứt lời, Phong đã
ngắt :

— Nông An Tăng đến tìm tôi ở
Thời Thế chứ gi.

— Đến tìm hay đến dò anh cũng
không biết chừng, vì tôi thấy mặt
nó đầy những sát khí...

— Dối với anh thi cái gì cũng
ghê gớm. Cố lè anh cho là tên thò
chết hại tôi nữa cũng nên.

— Biết đâu đấy. Bây giờ đổi phò
thế nào ?

— Đổi phò với ai ?

Bình ngạc nhiên :

— Còn với ai nữa. Anh vẫn có ý
tim tên thò kia mà.

— Ủ thế sao ?

— Còn sao nữa. Tên thò vẫn ở
Hà-nội, chưa trốn ra ngoài..

— Tôi biết rồi. Không những
Nông an Tăng chưa trốn mà lại
còn muốn gặp tôi nói chuyện thân
mặt nữa kia !

Bình trách :

— Bây giờ mà anh còn nói dùa

— Kha, tôi có nói dùa đâu. Nông
an Tăng nếu không hẳn muốn nói
chuyện thân mật với tôi thì ít ra
cũng muốn nói chuyện .. tâm sự.
Ngoài ra không còn ý gì khác nữa.
Đó là điều khó hiểu đối với anh
thực, nhưng không hề gi. Anh cứ
chiếu khò chờ đến đêm hôm nay,
gặp hắn ở nhà thương Phù-doan
sẽ hiểu rõ ..

— Gặp ai. Nông an Tăng ấy à ?

— Ủ.
— Mả gặp ở nhà thương Phù-
doan ?

Lê Phong gật. Văn Bình mở mắt
rất lớn :

— Thế ra .. hắn cũng sẽ đến Phù-
doan ?

Lê Phong mím cười bí mật :

— Phải. Hắn sẽ đến. Và đêm nay
có nhiều sự bất ngờ. Một vụ ám
sát nữa sẽ xảy ra, hung thủ sẽ bị
bắt quả tang và Lê Phong sẽ đọc
cho Văn Bình viết một bài tường
thuật nữa.

Tóm tắt những kỳ trước

DƯƠNG bị ám sát một cách kỳ dị : chàng ngồi trước bàn học, trên lưng một con dao cắm ngập và trước mặt, một chiếc danh thiếp có những chữ bí mật X.A.E.X.I.G. Lê Phong, phóng viên trinh thám báo Thời Thế, đưa Bình xem bức thư của Đường viết cho chàng hôm trước, trong thư tỏ ý nghi một tên thò lá Nông an Tăng có thù với mình, và cái thiếp của Tăng, mặt sau cũng có những chữ bí mật trên. Phong định đưa tên thò lại đối chừng ở nhà Đường (phố Richaud), nhưng hắn đánh tháo trốn thoát. Mai Trung, thanh tra mật thám và nhà trinh thám có tài là Kỳ Phương đang điều tra thì nh ẩn ra chiếc thiếp trước mặt Đường đã biến mất. Sau khi xác Đường đã đưa vào nhà thương và ai nấy ra về, Phong thấy có người đứng rình ở cửa, đuổi theo vào ngõ Hột Vũ thì bị giết. bên mình có chiếc danh thiếp đã mất ở nhà Đường.

Mai-Hương, nữ phóng viên trinh thám báo Thời Thế, xin điều tra giúp Lê Phong. Phong đến Bình tường thuật vụ án mạng, nói Thac chưa chết, và bài nhà phóng viên T.T. sẽ tìm ra vụ này trước sở liêm phòng. Mai Hương đến phòng văn Mai Trung và Kỳ Phương về hai vụ án mạng và mời hai người dùng 7 ruồi chiếu đèn nhà thương Phù-Doan chứng kiến một vụ ám sát nữa. Nông An Tăng đến tòa báo Thời Thế hỏi Lê Phong, không gặp, bị Bình đuổi bắt nhưng chạy thoát.



Bỗng dội giọng, Phong dẫn Văn
Bình :

— Bây giờ anh lại về nhà báo,
sắp đặt cho mau xong những bài
trang tin tức và chọn cho tôi hai
người chụp ảnh đêm. Năm giờ
chiều các anh ăn cơm ngay ở nhà
báo ; sáu giờ ăn mặc giả làm ba
người khán bộ và cầm tờ giấy này
đưa cho người gác để vào nhà
thương. Ở nhà thương, các anh chỉ
đóng vai khách quan, dù thấy
chuyện gì cũng không được can
thiệp. Anh thi nghe, trông và nhớ

lấy các việc tai nghe, mắt thấy, còn
hai phóng viên thi chụp ảnh để
kèm theo bài đăng báo số sau. Chắc
tôi không cần dặn thêm anh rằng
anh phải giữ kín những kế hoạch
tôi dặn. Từ sáng đến giờ các điều
định đoạt của tôi đều vào khớp
cả, cơ mưu cũng khá chặt chẽ.
Nhưng còn từ giờ đến đêm. Nếu
hung thủ hơi có một chút ngờ náo
thì việc của tôi có thể hỏng một
cách tai hại được.

Bình chực hỏi, nhưng Phong đưa
tay cản lại :

PHUC LO'I
1, PAUL DOUMER, HAIPHONG



Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

— Anh biết thế là đủ. Thời đi
về đi. Sáu giờ 15 phải có mặt ở nhà
thương đấy.

Binh di khỏi. Phong vui vẻ bảo
Mai Hương :

— Thỉnh thoảng cũng phải làm
cho to chuyện để mua vui. Nếu bây
giờ nói thẳng ra thì anh Bình anh
ấy không thấy gì là bí mật nữa.

Câu nói của Phong có vẻ đưa cợt
như ở một trường hợp thông
thường, nhưng Mai Hương chợt thấy
có vẻ lo âu thoáng qua trên gương
mặt bạn. Cô ra xe trước, đợi Lê
Phong lên, ngồi vào chỗ rồi mới hỏi:

— Việc không giàn dí đến thế
đâu, phải không anh ?

Lê Phong im lặng, nhìn đi, mím
một khẽ miệng lại. Anh thở dài
một tiếng rất nhẹ, mãi sau mới hơi
gật đầu :

— Việc thi không rắc rối chút
nào hết, song cái khó là khiết thế
nào cho hung thủ nhất định phải
giết người đêm nay. Phải, hung thủ
thế nào cũng sẽ giết người mà nó
tưởng chưa chết, song phải giết
đêm nay cơ. Đề lâu e lộ cơ mưu
của ta mất.

Nhưng anh bỗng khoát tay lên
gió, nhanh nhẹn ấn khuy máy rồi
lại cho xe hơi chạy về phía nhà
thương.

Phong dè Mai Hương lai là, dặn
dò mấy điều quan trọng rồi lấy xe
hơi một mình đi đến sở liêm phòng.
Phong đến sở liêm phòng như người
không có mục đích gì, không có
chủ định gì, và chỉ theo một ý kiến
chưa rõ rệt. Lòng anh lúc đó rất
phức tạp, trí nghĩ lai bông lồng.
Phong ngạc nhiên cho tâm trí là
lòng của anh lúc bấy giờ và không
hiểu tại sao không vì một cớ gì
hết, anh lại thấy bản khoán hoài.
Tại sự mệt nhọc sau một đêm không
ngủ ư ? Hay tại còn nhiều điều ngờ
vực. Anh cũng nhận rằng sau hai
vụ án mạng, anh suy tính nhanh
chóng quá thực, nhưng có khuyết
diểm chỗ nào đâu. Thế thì tại sao ?
Người anh vẫn khỏe mạnh, mưu
cơ anh chu đáo, trí nghĩ vẫn sáng
suốt, tại sao anh lại lo ngại ?

Cho đến lúc bước lên máy bực
cửa sở liêm phòng, Phong tự hỏi
mà chưa tìm được câu trả lời.
Nhưng khi qua gian dưới, anh theo
bực thang lên từng trên thi anh lại
thấy sự bình tĩnh ngay. Người thử
nhất anh gặp lúc lên lối dẫn cầu
thang là viên thanh tra mật thám.

Mai Trung ở một phòng gần đó
với vã bước xuống, ra vẻ nghĩ ngợi
lung lẳng đến nỗi chỉ chút nữa vấp
phải Lê Phong. Tay ông ta cầm
máy tờ giấy đánh máy lão với máy
chiếc điện tín màu xanh. Chỉ nhìn
qua, Phong cũng biết đó là giấy
thông cáo của các nơi gửi đến. Anh

ngã mũ chào và hỏi :

— Ông Mai Trung đi đâu mà hấp tấp thế ?

Trung vứng sốt đứng lại thì người phòng viên mỉm cười :

— Tôi muốn đến báo cho ông một tin là, đúng như tin trong những tờ thông cáo này.

Mai Trung càng sững sốt. Ông ta hỏi :

— Tin gì ?

Phong đứng đinh :

— Một tin... về tên thồ.

— Vâng, nhưng tin thế nào ?

— Tên thồ vẫn ở Hà-nội.

Mặt viên thanh tra là hình ảnh rõ rệt của sự kinh ngạc lẫn với sự bức bối :

— Phải, tên thồ chưa ra khỏi Hà-nội, thế rồi sao nữa ?

Phong tỏ vẻ ái ngại, làm bộ phản nản :

— Chưa ra khỏi Hà-nội, vậy mà sở mật thám mất công đi lùng bắt tận đầu đầu.. Nhưng không hề gì, nếu sở mật thám muốn thì sẽ bắt được. Chúng tôi sẽ xin trợ lực thêm.

Mai Trung không biết trả lời ra sao. Ông nhìn Lê Phong như nhìn một vật kỳ di. Ngẫm nghĩ một lát, ông ta đổi nét mặt khó khăn ra nét mặt vui vẻ, nhưng Phong cũng biết đó là thái độ không thực thà. Ông ta bảo Phong :

— Tôi vẫn biết cái giá trị của ông, được ông giúp một tay thì còn gì hơn. Nhưng ông cho biết tại sao ông lại đem tin vừa rồi nói với tôi mà không giữ riêng lấp ?

— Vì tôi muốn giúp ông.

— Đành vậy, nhưng ta đã hứa... ta đã nói người làm việc riêng cho mình rồi kia mà. Mà tại sao ông biết tên thồ vẫn còn ở Hà-nội ?

Phong nói dối rất tự nhiên :

— Vì Hà-nội là nơi sở liêm phòng không để tâm đến nhất. Sở liêm phòng trưởng tên thồ trốn ngay từ sáng ngày, và xô đi các ngả để đuổi bắt... Nhưng đó là chuyện viễn vông. Điều ta cần chú ý đến bây giờ là: tên thồ vẫn chưa ra khỏi Hà-nội. Muốn bắt được nó chỉ có việc tìm xét kỹ lưỡng, nghĩa là tổ chức lại cuộc săn đuổi chu đáo như các ông vẫn quen làm.. Nhưng tôi có cách đơn giản hơn, là mời các ông lại nhà thương Phủ-doân tối hôm nay, cùng với một cái khóa tay chắc chắn để đón lấy tên hung

thủ mà tôi sẽ nộp tận tay các ông.

Phong không để cho Mai Trung trả lời, nói rất nhanh một câu mà anh vẫn dấp sẵn :

— Nhưng các ông cũng vui lòng giúp chúng tôi... nghĩa là... nghĩa là không cần trả một điều gì trong công việc của tôi, các ông cứ bình tĩnh mà xem tôi làm.

Thế là Phong lợi dụng được một lúc nhã nhặn nhất của Mai Trung để nói một lời khó nói và để yên tri rằng cái trữ lực mà anh gom só

nữa để nghỉ dưỡng sức.

Hung thủ

Nhà thương Phủ-doân 6 giờ rưỡi chiều hôm đó, quang cảnh không khác gì một buổi chiều thường. Những lớp nhà thấp ở các khu yên lặng đợi đêm dưới những hàng cây cao lớn. Một vài người ôm trong bộ quần áo trắng cõi cũn của nhà thương lác đác đứng ở gần nhà bệnh, hoặc lững thững đi ở mấy lối gần. Thỉnh thoảng một người

chiếc khăn trắng mép chấm giàn sát đất. Cố đến ngồi lên đó, lẳng lặng nhìn cái giường kê đối diện, áp với cái cửa sổ trông ra đầu biển. Trên giường này, một người ôm nằm thẳng, đầu chìm trong những gối bằng to và mịn đắp một tấm khăn giường nhỏ. Tuy lúc ấy nhả nhem túi và trong phòng không mở đèn, nhưng ai có ý nhìn cũng nhận ra người ôm nằm kia chính là Lê Phong. Anh hé mắt nhìn người mới vào rồi lại nhắm lại. Một ánh im lặng, hai người cùng có vẻ nghe ngóng. Bỗng thấy Lê Phong thở một tiếng dài. Anh kéo cái khăn phủ xuống tới thắt lưng, rồi khẽ hỏi :

— Bây giờ chưa ?

Người thiếu nữ lắc đầu :

— Chưa, còn kém 10.

—Những ai đến rồi ?

— Đến đủ cả.

— Đủ ? Mai Trung với Kỳ Phương ?...

— Họ đợi ở phòng số 3. Có để họ vào đây không ?

— Có. Họ ăn mặc thường ?

— Không. Em nói họ hiếu ý ngay, họ cũng ăn mặc lối khán bộ.

Lê Phong mỉm cười :

— Từ té nhỉ. Nhưng tôi chắc họ vẫn chưa tin minh. Chúng ta làm việc có vẻ trò quỷ thuật lắm. Nhưng không hề gì. Chỉ mấy giờ nữa họ không tin cũng không được. Thời thế là chu đáo. Bây giờ Mai Hương đi ra đi. Dặn mọi người nhớ lấy các dấu hiệu. Bình, Lịch với Thanh ở bên buồng số 2 đấy chứ ?

— Vâng.

— Ngoài cửa sổ, chỗ ăn có kín hẳn không ?

— Kín. Em mượn nhà thương được hai cái thùng tôn có nắp. Đan và Lương hiện ngồi trong ấy rồi.

— Được. Cố cần thận đi soát lại một lượt, đến bảy rưỡi thì « ngâm tắm ».

Phong đưa một tay cho Mai Hương bắt. Cố nắm tay anh rất chặt, trong cử chỉ đó Phong đoán thấy sự kháng khít của bạn và cả sự lo sợ cho mình.

— Mai Hương đừng ngai gi, nó không biết được tôi đâu.

— Nhưng anh phải coi chừng.. Em sợ lúc cùng nó đầm liều tai nguy hiểm lắm cơ đấy...



nay đã rào đón được. Phong đưa tay bắt thật chặt tay Mai Trung :

— Vậy bây giờ tôi xin lỗi ông và nhắc lại để ông nhớ: chiều nay, từ bảy rưỡi đến nửa đêm, mời ông lại bắt hung thủ ở nhà thương với chúng tôi, hung thủ hai vụ án mạng sáng hôm nay và một vụ mưu sát nữa. Ông làm ơn chuyển lời mời của tôi đến ông Kỳ Phương dùm.

Nói rồi Phong bước xuống, ra xe, băng băng cho chạy trên đường, lòng khoan khoái như cát được gánh nặng. Anh nghịch bụng :

— Mai Trung chỉ gầy một cái cũng có thể làm hỏng mưu kế của mình được: thí dụ ông ta tìm cách cầm ta đặt cái bẫy để bắt hung thủ ở ngày nhà thương Phủ-doân.. Nhưng không hề gì... Bây giờ thi ta hết lo rồi.

Phong xem đồng hồ, tinh thần :

— Ba giờ kém 15, ta còn ba giờ

khán hộ vội vàng đi qua. Gió thổi đã bớt nồng và cùng với ngày tàn đưa một chút dễ chịu đến cho mọi người sau những giờ nóng bức.

Thời khắc bình tĩnh lặng lẽ trôi. Không ai có thể ngờ rằng trong bầu không khí hiền lành ấy lại có những tâm trí đang hồi hộp âm thầm đe chờ đến những chuyện kinh liệt.

Một người thiếu nữ ăn mặc lối nữ khán hộ bước lên khu Pasteur B. Cố nhanh nhẹn đi tới buồng số 1, đưa mắt tròng lại lần sau, rồi sê gõ vào cửa ba tiếng. Trên cửa, một mảnh giấy lớn dán vào mặt kính, mấy chữ: Đường và Thạc rõ rệt như nhãn hiệu của một nhà hàng.

Người thiếu nữ vận nǎm cửa bước vào, khép lại cẩn thận. Trong buồng này chỉ có hai giường, một giường để không, trên phủ một

QUAN, thết — À, các thầy hồn thát. Các thầy mang biểu thuốc đà định rủi ro sao ?

LÝ THÓÉT, run sợ — Dạ, bầm quan lòn, chúng con đâu dám. Nguyên con nghe nói bà lòn bị bệnh nặng sốt, uống đủ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá « Khang Kiện Thảo Nhiệt Tán » để bà lòn dùng. Xin quan lòn xét cho.

XÃ XE — Bần chúng con đã kinh nghiệm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hòn hở — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải hiệu Khang-kiện ở Hanoi không ? Ấy bà lòn vì nồng thuốc Điều kinh ở hiệu ấy có 0p.50 một hộp mà có thai, rồi để thằng cháu thứ tư đó. Hiệu ấy lại có thuốc « Bão Thái », giá 0p.30 rất tốt.

SERV.PUBL.K.K

KHANG-KIEN dược phong

94, Hàng Buồm — Hanoi

Ô MAI THUỐC « AN-HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khàn cổ cộc động,

ho khan, sát đờm, khô cổ, ho ra đờm xanh

Ho lao (bởi làm việc nhiều, thức khuya, dậy sớm, nghĩ ngơi nhiều, học hành quá hoặc uống rượu say, thích ăn đồ sộ, đồ giàn, thuốc lá, thuốc lá hút luôn, sinh ra bệnh âm hư giáo cỗi, thành hay khac, hay nhô hoặc lúc ho y như ống nứa dựng ở cổ, nhiễm lầu sê hóa ho lao, tục gọi là ho ra hayết) Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm Ô-MAI THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kẽ trên, lại có bổ ích thêm như là Tiểu-dởm, Chì-khát, Khai-khiếu, Nhớ lầu, Bồ ảm, Tiểu ngứ. Mỗi bát chia làm 10 lần, giá 0p.01 — Mỗi phong 11 bát, giá 0p.10

của D TRI tiêm sinh, Hadong
Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Van-quốc năm 1927
Có Médaille khen năm 1934

Có bán lẻ tại các Đại-lý Phòng Tích « Con Chim »

CẨM DẠI-LÝ CÁC TỈNH, bối : Dépôt général : Craie (phản viết) marqué « Le Papillon », Confetti, Serpentins, Cotillons, Masques, sans-gênes, Guirlandes et Lanternes Vénétianas, là hiệu :

An-Hà Đại-lý Tông-cục phát hành khắp Đông-Dương
13, phố hàng Đồng (Mã) gần chợ Đồng-xuân — Hanoi

— Mai Hương cứ yên tâm.

Người thiếu nữ kéo tấm chăn lên tới gần Phong đặt một chiếc khăn mặt vứt lên ngang trán anh, ép hai mép gối vào hai bên má; nhẹ nhàng ý tú như một người khán hộ săn sóc cho một bệnh nhân Phong nhảm mắt, thấy một sự êm dịu phủ lên khắp mình, và cả tâm hồn anh như thu nhỏ lại.

Khi Mai Hương ra khỏi, những cảm giác khoan khoái cũng bắt đầu mất dần. Cả sự im lặng buồn bã ở nhà thương đều như dâng lên cùng bóng tối im lặng.

Phong nằm yên, nghe qua tim đập, nghe những tiếng nhỏ của tiếng lá cây khẽ động và tưởng đến những bước chân rón rén bước lại gần phòng anh.

Lần đầu tiên trong cả một vụ này, lúc đó Phong mới biết sự hồi hộp. Bởi vì anh tự hiến mình làm một thứ mồi để rửac thú Anh nhân lấy cái việc nguy hiểm, thay cho người sẽ bị giết để đổi lấy khi giới của kẻ giết người đêm nay.. Phong đợi mãi mà chưa thấy đến 7 giờ. Giây phút đi chậm lả thường, hình như cùng với sự bí mật tiễn lén bằng những tiếng đè đặt.

Anh ôn lại các điều dự định, tưởng lại các trường hợp, trông thấy hên trong trí các cùi chì và nghe thấy các lời nói của các nhân vật trong vụ này. Nguyên nhân vụ án mang thứ nhất anh đã biết rõ như đọc trong cuốn sách. Vụ án mang thứ hai, đối với anh là một thứ kết quả dĩ nhiên do cái án mang thứ nhất gây nên. Vậy theo luận lý của anh, thế nào cũng phải có việc mưu sát đêm nay. Anh tin một cách rất vững vàng rằng hung thủ có hết các nhẽ quan trọng để phạm tội ác nã.

Trong sự bình tĩnh của tâm trí và của hoàn cảnh Phong thấy óc minh sáng suốt và giác quan tinh tường thêm. Bất giác Phong mỉm cười. Nụ cười đạo mạo, nghiêm nghị, chỉ nở trên miệng người phong viên trong những trường hợp kỳ đị này.

Bỗng Phong chau mày. Một tiếng động vừa chợt nghe thấy đâu đấy. Một tiếng động rất nhỏ nhưng lúc ấy không thoát khỏi cái tai người vẫn chú ý.

Anh hé mắt liếc về phía cửa, thì thấy năm cửa trảng dần dần quay. Cửa nhẹ nhàng mở ra và một người mặc áo phục xám lách vào, khép đầu chùm một thứ mặt nạ bằng vải đen, chỉ để hở có hai con mắt lóng lánh sáng.

(Còn nữa)

Thể-Lữ

Tiếng Sáo

(Tiếp theo trang 8)

Cô Thân ngược mặt nhìn mẹ, thông thả nói lên vào:

— Cứ như ý con thì cô Liên chỉ đáng thương chứ không đáng trách. Biết đâu cô ta...

Không đemme con nói hết, bà hàn quắc mắt bảo:

— Biết đâu làm sao? Mày thi biết cái gì mà dám nói. Con nhà già giáo mà lại theo giai thi không đáng kiếp à. Thế chứ nã cũng chẳng có ai người ta thương!

Thấy mẹ mắng, Thân lặng yên không dám nói. Giữa lúc ấy, tiếng sáo của Tiến nỗi lên, theo gió ngoài cánh đồng đưa vào, réo rát và níu non quá. Bà hàn cau lông mày, lầm bầm:

— Chỉ sáo với địch cả ngày, chả được cái công trạng gì.

Tôi nhìn Thân, cô không hiểu mẹ nói gì nã. Nét mặt mờ màng, Thân đang trú ý lắng nghe tiếng sáo ngoài xa, êm du như quyến gọi.

Từ ngày ấy, tôi thường bắt gặp Thân đứng tựa nghe tiếng sáo của Tiến, mỗi buổi chiều. Nàng hay hỏi tôi luôn về Tiến, và thích nghe tôi kể những câu chuyện tôi lượm được về anh ta.

Rồi một hôm, khi ra cánh đồng thả diều, tôi ngạc nhiên thấy trên bờ ruộng, Thân đang đứng nói chuyện với Tiến. Hai má nàng đỏ hồng, và đôi môi chum chím Thân đứng khép nép bên bông lúa, tay mân mém cái quai nón che ngang mặt. Tiến ngồi trên một cái mò đất, chiếc sáo đeo ngang miêng, nhưng không thổi. Anh ngước mắt nhìn lên, và tôi thấy anh cười, cái cười xinh nhất của anh ta.

Thấy tôi, hai người yên lặng. Thân rủ tôi cùng về. Và khi chúng tôi quay bước đi, tiếng sáo của Tiến lại nỗi lên hòa díp với sáo diều, theo rời chúng tôi về đến tận nhà.

Người trong phố đã bắt đầu bàn tán mong manh về sự đi lại của Thân với Tiến. Người ta lấy làm lạ thỉnh thoảng gặp hai người đứng với nhau ngoài cánh đồng hay bên bụi cây. Bà hàn thấy cái nguy hiểm cho con gái, tuy bà không tin những điều người ta thuật lại. Tỏ ra là người mẹ biết lo cho con, bà hàn tìm ngay được một nhà mòn đăng bộ đối: cậu ấy còn trẻ mà đã lương cao, lại là một ông phán nhà nước.

Hôm bên nhà trai về ăn hỏi, bà hàn bày tiệc linh đình và mời đủ mặt người quen, có ý khoe ông rè mới. Cả phố háo hức chờ đợi: Trên ô tô bước xuống, sau mấy bà

bè vè, một người thấp bé, mặt rõ chàng chít. Cậu phán không có vẻ người gì cả, và những con trai trong huyên bị bà hàn từ chối từ trước đưa nhau phân tách những cái xấu của ông rè tương lai kia.

Khi bọn nhà trai đã trở về, bà hàn gọi con vào buồng nói chuyện. Hai mẹ con thủ thỉ với nhau lâu lắm. Lúc cô Thân bước ra, người ta thấy mắt cô đỏ hoe như người vừa mới khóc. Buỗi chiều, cô tim tôi, gọi ra một chỗ kín, khẽ dứt vào tay tôi một bức thư và bảo:

— Em cầm cái này đưa cho cậu Tiến. Đừng cho ai biết nhé, chông ngoan rồi chị cho tiền ăn kẹo.

Tôi ra nhà Tiến thấy anh ta đang loay hoay nỗi lại giây đàn Tiến mở thư ra xem, rồi lại bỏ vào túi. Tôi thấy anh ta ninh lăng không nói gì và nét mặt bí-mật không biến đổi.

Ngày cưới Thân định vào hôm mười hai tháng tam. Chiều ấy, tôi thấy cô có vẻ băn khoăn, lo nghĩ. Thân đứng ngồi không yên, và luôn luôn ra tựa cửa trông về phía cánh đồng. Tiếng sáo của Tiến đã theo gió đưa vào, một âm điệu nôn nùng và tha thiết, như một lời than vãn ai oán dài.

Thân trở vào gục xuống giường khóc nức nở.

Sớm hôm sau, bà hàn trả dậy thấy cửa đỗ ngỗ: Thân đã đi từ bao giờ, không có một lời nào đe lại.

Từ đấy, bà cụ Tiến trông hàng có một mình. Bà không tỏ vẻ nhớ con lắm, tuy những lúc nói chuyện với hàng xóm, bà vẫn thường nhắc đến những cuộc đập phá của Tiến với một giọng êm ái và lẩn chút yêu thương.

Những cây đàn của Tiến lâu ngày đẽ mốc, bà cụ đẽ bán rẻ cho mọi người trong huyên. Còn cái đèn kéo quân, cái công trình tuyệt vời của Tiến, trong có máy đồng hồ cũ động một cảnh Lã-Bố bý Diêu-Thuyền — cái đèn ấy bà treo ngoài nhà đẽ làm thủ mua vui cho khách trọ. Người ta tấm tắc khen cái khéo léo tinh vi; bà cụ Tiến chỉ dại dango trả lời:

— Ấy của cháu nó làm ngày xưa đấy. Nó khéo tay lắm, các ông à.

Và có ai hỏi cháu nó ở đâu, bà đều nói là Tiến đi làm ăn ở xa, không mấy khi về đến nhà.

Cảnh vật phổ huyên vẫn không có gì thay đổi; chỉ có tiếng sáo của Tiến là không còn vang vẳng trên cánh đồng. Câu chuyện của Tiến và Thân lâu dần cũng không ai bàn đến nữa. Chỉ mỗi khi bà hàn đi ra phố, người ta lại thăm thi chỉ tay vào bà, tò mò và ái ngại.

Thạch Lam

KÝ YÊU ÁNH SÁNG



Tình hình tài chính
đoàn Ánh Sáng
từ 25 Juillet đến
31 Août 1938

THU..... 748p.00

chia ra như sau này:

1) Tiền thu về buổi chiếu	
bóng Mayerling 20-7-38	
Bán vé	31p.
Quảng cáo: Đời Nay 5p.	
Nguyễn Định Hoàng 3p.	354p.00
Bảo hòa Đường 5p.	
2) Tiền thu được của	
bội viên :	
7 chủ trì vĩnh viễn bội	
vien: Võ Văn Định,	
Gallo's Montbrun,	
Đặng phúc Thông,	
Borzecki, Nguyễn	
Đinh Tiệp, Phạm	
ngô Liêm, Vũ quý	
Mão 70p.	
11 chủ trì bội viên 11p.	
7 khayen khích 1.40	
3) Tiền thu về buổi	
chiếu bóng Abas	
de Confiance 20-5-38 (nội) 20p.	
Quảng cáo :	
Tường Ký 20p.	
4) Tiền thu về buổi chiếu bóng	
Desir 15-6-38 :	
Quảng cáo :	
Võ dũng Diên 3p.	
Việt Nhân 2p.	
Tường Ký 10p.	45p.
Thế Mỹ 4p.	
Jeunesse Photo 3p.	
Phú Lợi 3p.	
5) Tiền thu về buổi chiếu bóng	
La charge de la brigade Legere 17-8-38 :	
Bán vé 250p 60	
Quảng cáo :	
Thắng Long 10p.	266p.60
Mỹ Đạt 3p.	
Phúc Lai 3p.	
Công với tiền tháng Juillet	
còn lại thành :	
4028p.525 + 748p. = 4776p.525	

CH!..... 1173p.55

chia ra như sau này:

1) Tiền về buổi chiếu bóng

Mayerling :

Dung 7 giờ sáng ngày thứ bảy
Mỗi TUẦN, KHẨP ĐÔNG-DƯƠNG CÓ BÁN
THANH GƯƠM BẠCH-NGỌC
truyện dài trinh thám, nghĩa hiệp
của P HƯƠNG-TRI

mở đầu loại truyện ra đúng kỳ của nhà
xuất bản MAILINH, Hanoi — Số 1, giá 1 xu
Thể là từ nay không còn một ai phải phản
sản truyện ra thật thường chậm chạp nữa!

7 giờ sáng, thứ bảy, 24 Septembre 1938 đã có bán số 1.
THANH GƯƠM BẠCH-NGỌC, giá đặc biệt 1 xu



Hôn nhân, tình duyên
của cải, sự nghiệp,
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ
cần biên thư gửi chữ ký, tuổi, kèm
theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy
NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bán, không tiếp khách tại nhà

Trà Majestic	90p.
in ve, quảng cáo,	
chương trình	16p.50
Thái người	9p.60
nghèo	
2) Trà công người làm về tháng	116p.10
Juillet :	
Thứ ký	20p.
Thứ ngắn	9p.16
Tùy phái	8p.50
Surveillant	20p.40
Một con dấu bằng đồng và 1 bảng	
điều nhả thương Août	1p.20
Tiền thuê quạt về tháng	15p.00
Juin	3p.50
Bại biếu (Vũ định Hòe) đi Kiến An	
Lập Chi Đoàn	3p.57
Trà M. Vũ viết Uyển tiền làm nhá	
lô số 4	785p.29
Bại biếu xuống Haiphong (Melle Phú)	
chứng kiến chiếu bóng	1p.96
3) Tiêu về buổi chiếu bóng Brigadé	
Legere 17-8-38 :	
20 tờ affiches	6p.25
20 tem dán	
affiches	2p.00
Vải làm banderole,	
cliché	3p.70
Công treo	
affiches	1p.56
In ve, chương	
trình	18p.00
Brassards cho	
Service d'ordre	4p.00
Linh tinh	1p.27
Thuê dàn và phu	
khiêng	7p.00
Thuê người	
nghèo	9p.35
Trà Majestic	80p.00

4) Trà công người làm về tháng

Août 1938 :	
Thứ ký	20p.00
Thứ ngắn	6p.84
Tùy phái	8p.50
Surveillant	20.40

Bến ngày 31 Août 1938, quý Đoàn côn
4776p 525 — 1173p 55 = 3602p 975
(không kề tiền ứng tạm là 2507p.36)

Làm tại Hanoi ngày 30-9-38.

Thủ quỹ
Nguyễn-tường-Long

Tờ trình này đã được Hội Đồng Quản
Trị trong buổi họp ngày 6-10-38 duyệt ý.

Tổng Thủ ký
Nguyễn-xuan-Đào

Những tấm lòng vàng

« Ngày Nay » số trước đã đăng danh sách các vị hảo tâm ở Lai - châu. Dưới đây, chúng tôi xin đăng tiếp theo danh sách các vị hảo tâm ở H. ấp hòa (Cholon Namky) đã quyên tiền giúp Đoàn. Số tiền tổng cộng 37\$40, do bạn Trang - công-Huân gửi tới, hiện đã nộp vào quỹ Đoàn.

Hội đồng Quản-trị Đoàn Ánh Sáng xin có lời trân trọng cảm ơn Bạn Trang - công-Huân và các vị hảo-tâm.

Còn mấy nghìn chục tên Ánh - Sáng ở rải rác khắp các tỉnh! Các bạn man mao sẵn tay áo bước vào trường hành động! Đoàn ta đương trú tình dụng thôn Ánh Sáng thứ hai ở Voi - phục, với số tiền dự-chí hơn vạn đồng. Sức hoạt động của chúng ta, không bao giờ cần hời lúc này.

N. X. Đ.

M. M. Nguyễn ngọc Bình 1d. Bình đắc Lữ 2d. Bùi huy Hán 1d. Phạm định Âm 01.30 Nguyễn văn Bích 0d.30 | & trọng Nhơn 0d.50 Nguyễn văn Măng 0d.50 Vũ văn Tiêu 01.30 Trần dinh Bảy 0d.30 Bùi văn Chế 0d.30 Bùi văn Lý 0d.30 Đỗ văn Thục 0d.30 Nguyễn văn Hược 0d.30 Lê văn Trâu 0d.30 Lê văn Thủ 0d.30 Nguyễn văn Bảng 0d.30 Phạm văn Quán 0d.30 Mai văn Trợ 0d.30 Hồ thị Loan 0d.30 Huỳnh thi Tư 0d.20 Nguyễn thi Kiểm 0d.20 Mai văn Vi 0d.20 Mai văn Vốn 0d.20 Nguyễn làm Tu 0d.20 Mai văn Chí 0d.20 Nguyễn văn Cát 0d.40 Bình văn Xuyên 0d.30 Bùi văn Hán 0d.30 Bùi văn Giang 0d.20 Lê đăng Lê 0d.30 Trần văn Diệu 0d.20 Bùi văn Kiên 0d.20 Bùi văn An 0d.20 Nguyễn công Mẽ 0d.50 Nguyễn định Thủ 0d.50 Nguyễn văn Nghinh 0d.50 Bùi văn Năm 0d.20 Nguyễn văn Xưởng 0d.20 Phạm đỗ Lâm 1d. Phạm công Lát 0d.50 Chu văn Hứa 1d. Phạm Tránh 0d.20 Bặng văn Sơn 0d.20 Trần văn Roãn 0d.50 Nguyễn văn Tiên 0d.30 Vũ văn Thần 0d.30 Trần văn Bảo 1d. Trần văn Hưu 1d. Trần văn Bình 0d.50 Đàm văn Ngọc 1d. Phạm văn Định 0d.50 Vũ văn Liên 0d.50 Lê văn Nho 0d.30 Trần văn Cầu 0d.20 Trần huu Linh 0d.20 Phạm văn Sáu 0d.20 Nguyễn huu Ginh 0d.20 — Công Tập 0d.50 — Công Khoản 0d.50 Vũ văn Vinh 0d.30 Nguyễn bà Cúc 0d.30 Tú nịnh Kinh 0d.30 Đinh văn Thanh 0d.30 Trần nịnh Đức 0d.30 Hoàng văn Tùng 0d.50 Lương văn Phong 0d.20 Phạm văn Ất 0d.20 Bùi văn Nabi 0d.30 Phạm thị Khôi 0d.20 Nguyễn văn Đỗ Hà Xưởng 0d.20 Nguyễn Chúc 0d.20

Dương văn Hanh 1d. Phạm Chất 0d.50 Phạm Nhượng 0d.50 Dương Mi 0d.50 Bùi Đường 0d.50 Phạm khắc Thiện 0d.50 Lê văn Thủ 0d.20 Đinh văn Kinh 0d.50 Dương văn Tháp 0d.10 Trịnh văn Thủ 0d.50 Nguyễn thị Tiết 0d.30 — V. Nhì 0d.10 — V. Xiêng 0d.10 Vũ v. Mỹ 0d.30 Trang công Huân 3d.

— Ngày Nay » số trước đã đăng danh

sách các vị hảo tâm ở Lai - châu. Dưới

dây, chúng tôi xin đăng tiếp theo danh

sách các vị hảo tâm ở H. ấp hòa (Cholon

Namky) đã quyên tiền giúp Đoàn. Số

tiền tổng cộng 37\$40, do bạn Trang -

công-Huân gửi tới, hiện đã nộp vào quỹ

Đoàn.

Còn mấy nghìn chục tên Ánh - Sáng

ở rải rác khắp các tỉnh! Các bạn man

mao sẵn tay áo bước vào trường hành

động! Đoàn ta đương trú tình dụng

thôn Ánh Sáng thứ hai ở Voi - phục, với

số tiền dự-chí hơn vạn đồng. Sức hoạt

động của chúng ta, không bao giờ cần

hời lúc này.

N. X. Đ.

M. M. Nguyễn ngọc Bình 1d. Bình đắc

Lữ 2d. Bùi huy Hán 1d. Phạm định Âm

01.30 Nguyễn văn Bích 0d.30 | & trọng

Nhơn 0d.50 Nguyễn văn Măng 0d.50 Vũ

văn Tiêu 01.30 Trần dinh Bảy 0d.30 Bùi

văn Chế 0d.30 Bùi văn Lý 0d.30 Đỗ văn

Thục 0d.30 Nguyễn văn Hược 0d.30 Lê

văn Trâu 0d.30 Lê văn Thủ 0d.30

Nguyễn văn Bảng 0d.30 Phạm văn Quán

0d.30 Mai văn Trợ 0d.30 Hồ thị Loan

0d.30 Huỳnh thi Tư 0d.20 Nguyễn thi

Kiểm 0d.20 Mai văn Vi 0d.20 Mai văn

Vốn 0d.20 Nguyễn làm Tu 0d.20 Mai

văn Chí 0d.20 Nguyễn văn Cát 0d.40

Bình văn Xuyên 0d.30 Bùi văn Hán 0d.30

Bùi văn Giang 0d.20 Lê đăng Lê 0d.30

Trần văn Diệu 0d.20 Bùi văn Kiên 0d.20

Bùi văn An 0d.20 Nguyễn công Mẽ 0d.50

Nguyễn định Thủ 0d.50 Nguyễn văn

Nghinh 0d.50 Bùi văn Năm 0d.20 Nguyễn

văn Xưởng 0d.20 Phạm đỗ Lâm 1d. Phạm

công Lát 0d.50 Chu văn Hứa 1d. Phạm

Tránh 0d.20 Bặng văn Sơn 0d.20 Trần

văn Roãn 0d.50 Nguyễn văn Tiên 0d.30

Vũ văn Thần 0d.30 Trần văn Bảo 1d.

Trần văn Hưu 1d. Trần văn Bình 0d.50

Đàm văn Ngọc 1d. Phạm văn Định 0d.50

Vũ văn Liên 0d.50 Lê văn Nho 0d.30

Trần văn Cầu 0d.20 Trần huu Linh 0d.20

Phạm văn Sáu 0d.20 Nguyễn huu Ginh

0d.20 — Công Tập 0d.50 — Công Khoản

0d.50 Vũ văn Vinh 0d.30 Nguyễn bà Cúc

0d.30 Tú nịnh Kinh 0d.30 Đinh văn

Thanh 0d.30 Trần nịnh Đức 0d.30 Hoàng

văn Tùng 0d.50 Lương văn Phong 0d.20

Phạm văn Ất 0d.20 Bùi văn Nabi 0d.30

Phạm thị Khôi 0d.20 Nguyễn văn Đỗ

Hà Xưởng 0d.20 Nguyễn Chúc 0d.20

Dương văn Hanh 1d. Phạm Chất 0d.50

Phạm Nhượng 0d.50 Dương Mi 0d.50

Bùi Đường 0d.50 Phạm khắc Thiện 0d.50

Lê văn Thủ 0d.20 Đinh văn Kinh 0d.50

Dương văn Tháp 0d.10 Trịnh văn Thủ

0d.50 Nguyễn thị Tiết 0d.30 — V. Nhì

0d.10 — V. Xiêng 0d.10 Vũ v. Mỹ 0d.30

Trang công Huân 3d.

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVRE

DE UN CHIMISTE PARISIEN

SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Ai muôn dao chém không đứt, nên học

GỒNG TRÀ-KHA

MỘT BÍ THUẬT CỦA PHẬT GIÁO



Do you know VŨ-ÔN (võ địch Qui-Nhon 1937) mang từ Cao-môn sang cho đồng bào ứng dụng. Chỉ học trong ba tối là thành tài. Kết quả mĩ mãn mới lấy học phi. Ngay tối đầu da thịt đã chịu được đao chém, búa bô mà không hề sảy sét, chẳng phải kiêng kỵ, phiền phức. Đàn ông, đàn bà, ốm yếu và trẻ em từ 15 tuổi trở lên đều học được, miễn người ấy lương thiện là tốt. Võ sĩ VŨ-ÔN cũng vừa xuất bản một cuốn sách « GỒNG TRÀ-KHA » (có bán khắp ba kỳ, giá 0p.50 nói rõ về gồng, và chỉ cách tự luyện gồng cho người ở xa, có đủ kinh, bùa và hình vẽ rõ ràng. Cuối sách, có chỉ nhiều môn thuốc bí truyền và những miếng võ cần thiết cho đàn bà. Mua sách từ 2 cuốn trở lên không mất trước, 10 cuống trả 15/, 20 cuống 20/.

Mandat để tên: VŨ-VĂN-CHUNG, 29 Chaneaulme — Hanoi. Viết thư xin kèm tem 0p.06.

J'aime tes grands yeux... car ils ont une âme!

Cette phrase, voulez-vous l'entendre, voulez-vous la réentendre? . . .

Embellissez vos yeux, rehaussez leur éclat avec ARCANCIL, le produit nouveau qui donne la beauté naturelle, VOGUE 1938.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL
59 RUE DU CHANvre HANOI



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

XIN NHƠ : Manufacture
Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventails — Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc rao cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

LẬU, GIANG . . .

Mắc lậu cắp hành hoặc kinh niên, giang mai, hạ cam, dù có hiện trạng ghê tởm (syphomes rebelles) chỉ nên lợ

ĐỨC-THỌ - ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khôi phục và rất nọc. Thật là những món thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hứa khoán cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu Op.60, Giang mai Op.70

ĐẠI LÝ : QUANG - HUY Hải Dương, MAI - LINH 60-62, Paul Doumer, Haiphong. ICH - TRÌ 41 Rue du Marché, Ninh-binh

Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khai ra cữ, đầy đủ da, thẩm thịt mạnh khỏe như thường, không lo tái-thấp, đã lại được ngay. Chỉ cần Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, tái-thấp, thè-thao, đau bụng, đau nhức, đầy bụng, đau bụng, chán ăn mồi mệt, tim đập, mệt mỏi, bị sặc, bị ngạt, chảy máu, đau đớn, cảm hàn, cảm thỷ, mẩn đỏ, khát nước, kiết lỵ và đường. (Amauro mava cùn số hối ở các nhà Đại-lý)

Phòng-tich « CON CHIM »

ở khắp các tỉnh Trung-Nam, Miền Bắc-Miền, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 100 grs. tươi!
Hộp nhỏ: 50 grs. tươi!

HỘI VẬN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BÓN LẬP THEO CHÍ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÁN QUẢN-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải
Số tiền dự trữ tới ngày
31 Décembre 1937
(cho cõi Đông-Pháp) ►►►

\$ 2.372.438,96

Tiền cho vay trong cõi Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
vào Hội kè trên đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỞ NGÀY

CHI NGÁNH CHI NGÁNH
ở Saigon ở Hanoi
26, Bd. Chaigneau 81a, phđ Tràng-thi

Chủ tọa: Ông NGUYEN-MINH-CHIỀU ở SAIGON
Đại kiêm: Các ông NGUYEN-VAN-SAM và NGUYEN-VAN-TOT

CÁCH THỨC P — Mở nguyên vốn

Số nhận theo những số quay ở bánh xe ra:
893-4475-6848-11540-12321-16090-18804-22058-24421-27800-31084-33557

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

22058	Bà NGO-THE-DZUONG ở Thị-cau — DAPCAU	400 \$
31084	Ông PHAN-VAN-BAO ở TANCHAU.....	500
33557	Ông KHUU-VAN-TAI buôn-bán ở RACHGIA	1.000

CÁCH THỨC SỐ 2 — Mở nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 586 có các phiếu số 3509

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

3509	Ông TRAN-VAN-GIAO ở SAIGON	250 \$
------	----------------------------------	--------

CÁCH THỨC SỐ 3 — Mở nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 1329 có vé 841.

Vé được hưởng quyền lợi vé kỳ xổ số này:

841	Bà QUACH-THI-NAI ở LAITHIEU	125 \$
-----	-----------------------------------	--------

Xổ số trả tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 62 \$ 06

Phiếu số 2450 đã trúng ra là phiếu 125 \$ (đã hủy bỏ)
8 phiếu sau này được chia số tiền lời ấy:

2469	Ông PHAM-VAN-DONG ở SAIGON.....	7 \$ 76
2482	Ông NGUYEN-VAN-DANG ở SAIGON	7 \$ 76
2483	Ông TRAN-VAN-GIOI ở THUDAUMOT	7 \$ 76
2496	Ông NG.-GIA-LUNG ở nhà ông NG.-GIA- TAO, số Kiêm-lâm — THANHHOA	7 \$ 76
2497	Ông NG.-GIA-BAI ở nhà ông NG.-GIA-TAO, số Kiêm-lâm — THANHHOA	7 \$ 76
2509	Bà TRAN-TU-TRAN ở BAIXAU	7 \$ 76
2534	Bà DO-THI-CHUOC, 72, 2 ^e quartier—PHUTHO	7 \$ 76
2539	Ông BUI-MONG-LAN, Giáo-học ở Khu nhà — Kienan	7 \$ 76

CÁCH THỨC SỐ 5

Xổ số thứ 1 — HỘI VỐN GẶP BỘI

19616A | Vé đã hủy bỏ

Xổ số thứ 2 — HỘI NGUYEN VỐN

Hạng bộ trúng: 0001 có các phiếu số 8598A-28916A

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

8598A	Ông PHAM-VAN-THUAN ở SAIGON(Vé đã gộp)	660 \$
28016A	Ông TRAN-HUA, ly-tru-trung Ly-hoa, Bô-tracn, QUANGBINH	200

Xổ số thứ 3 — MIỀN GÒP

Hạng bộ trúng: 995 có các phiếu số 28474A-11982A-5797A

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

28474A	Ông NGUYEN-DIEM, 51, phố Tân- thanh-nha — HAIDUONG	287 \$ 50
11982A	Ông NGUYEN-XUAN-CAC ở PHAN- RANG	121 20
5797A	Ông QUAN-VAN-TIN, giáo-học ở Cẩm-thường, Kim-thanh — HAIDUONG	113 00

Ký xổ số sau nhằm vào ngày thứ sáu 28 Octobre 1938 hời 11 giờ
sáng tại sở chính của ban hội bến cảng Đông-Pháp, 26 đường
Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-ký-viên có đủ tư cách
và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỚI CÁCH THỨC « P »

Phiếu Tiền-Kiệm cách thức P
của hội

VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM
có thể giày mờ số vốn là:

mỗi tháng đóng

10.000 \$ — 25 \$ 00
5.000 — 20 \$ 00

Kể ngay từ tháng đầu mồi
mua, phiếu sẽ được dự cuộc số
số hoặc vốn trưa trước kỳ hạn đã
định. Phiếu trúng ra, thi được
hoàn lại ngay số tiền bằng vốn
phiếu, nhưng số số vốn người
chủ phiếu đã góp được ngắn
nào rồi vậy. Mỗi khi lĩnh tiền
nữa, người chủ phiếu thông

Rentrée des classes

Vous trouverez à L'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Bréuillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramette de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55	
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Bà mụ Trời...

Không biết có phép thần thông gì mà ai sinh khó, gặp bà **bà mụ** . . . và muốn cho cái thai ra lúc nào cũng được. Nên chỉ người ta tên là bà mụ Trời. Tôi còn nghe một chuyện là: Một đêm kia, bà mụ Trời đi tiêu, gặp con cọp to cõng bà chạy vào rừng. **Cứ** **đó** bà xuống, thì bà thấy cọp cái, đang chuyền bụng rên rỉ. Bà **biết** **y** đỡ giúp cho cọp cái. Khi đó xong cọp được cõng bà trả lại chỗ cũ. Qua bữa sau, cọp đem đến **dền** **on** bà một con heo to. Chuyện này không biết có thật không, nhưng phần nhiều dân bà đã nghe nói chuyện này. Đó là chuyện bà mụ Trời. Bây giờ tôi thuật thêm một thứ thuốc Trời, vì nó hay quá, mà người ta cũng đặt tên nó là món thuốc Trời; là: Thuốc: Dưỡng thai hiệu Nhành-Mai. Tôi chắc rằng một trăm người sanh đẻ, thì đủ một trăm lần đau bụng có người đau quá, phải mang rủa ông chồng. Chứng đau bụng đẻ nó không phải như đau bụng thường. Nó đau thấu trời xanh vì sự đau ấy nó làm giảm sút người đàn bà, có khi đuối sức để không được, hoặc để được cũng mệt đói, vì thế mà tinh mang rất nguy, có khi phải chết. Qui bà không néo xem thường, sau ăn năn đã muộn.

Muốn khỏi những điều đau khổ ấy, nhớ uống hai hộp dưỡng thai hiệu Nhành-Mai giá mỗi hộp một đồng, uống lúc thai được bốn tháng sắp lên. Uống được thuốc này rồi lúc sanh không đau bụng chút nào, và xanh một cách mau lẹ, người đàn bà vì đây mà không biết mệt tinh mang vững vàng. Thuốc này hay là lùng lâm thậm chí cho đến đẻ con sơ và đứa nhỏ nói « lớn » mà cũng không biết đau bụng là gì. Người có dùng rồi lấy làm lạ lùng, cho thuốc này là thuốc Tiên hay là lùng. Uống hai ve là đủ.

Một điều là, là khi sanh rồi người mẹ vẫn khỏe như hồi chưa sanh, và đứa nhỏ vẫn tốt, và không èo uột. Thuốc thật hay, và khắp Đông-Pháp có trên 600 đại lý bán.

Saigon: Nguyễn-thị-Kính, góc Chợ-Mới và các ga xe điện có bán.

Mua sỉ do: Nhành-Mai, 298 Paul Blanchy, Saigon

Hanoi: Nguyễn-vân-Đức, 11 Rue des Caisses.

Haiphong: Mai Linh 60 Avenue Paul Doumer

Vientiane: Đỗ-dinh-Tạo

Huế: Viễn-Dệ 11 Quai Suse

Quinhon: Hồ-văn-Ba Avenue Khai-Đinh

Tourane: Nguyễn-hữu-Vinh

13 Octobre 1938

TIÊU THUYẾT THỨ NĂM

Tạp chí Hà-nội, nhất của Hà-nội và
của những người mến hương vị tài hoa.

Đá ra số 2, 20 trang, vẫn bán đặc biệt 5 xu

■ Một cuộc điều-trá tò mò về tâm-lý phụ-nữ

giải nhất một chiếc đồng hồ đeo tay kiểu phụ nữ marque DECO đáng giá 18\$00 và nhiều sách báo.

■ Cuộc thi đoán tên các Ngôi sao chiêu-bóng

(rất dễ dàng) giải nhất một chiếc bút máy Grand'Aigle và 1 collection 50 ảnh ciné và sách báo.

■ Hơn 20 cuộc thi vui khác nữa.

KỲ NÀY: TRANH PHỤ BẢN CỦA TRẦN BÌNH LỘC, VĂN BẢN 0\$05

Tất cả HANOI và tất cả những TÀI HOA

Số 2, ra ngày 13 Octobre 1938

Tôi đã tới nhà



Prof.
Khanhson
86 JAMBERT
■ HANOI ■

Sau cuộc du lịch khắp Trung — Nam của tôi, nay tôi đã tới nhà bình an, vậy có nhời báo cáo đề các thán chủ của tôi được rõ. Trong thời kỳ ở Trung, Nam tôi đã được các quý ông, quý bà tiếp rước một cách long trọng, những cảm tình ấy không bao giờ tôi quên và xin có lời cảm ơn ông Bùi-dai-Ngãi entrepreneur ở Tourane, ông Phan-dang-Ky conseiller municipal ở Phanthiel, ông Đốc-phủ-xứ Thu ở Saigon, bà Ba Muôn dồn diễn ở Mytho, ông Docteur Nhuận ở Caibé, ông Huỳnh vó-Tư nghiệp chủ ở An-thái, ông Võ-văn-Cần cựu hương bộ ở miệt Long-oxuyễn vân vân...

Còn mấy tỉnh nữa như Soctrang, Baclieu, Camau, Vinhlong và Thủ-dầu-một tôi không thể tới được là vì xe hơi của tôi đi nhiều quá bị hư, tôi rất mong rằng qua năm tới tôi sẽ có dịp vào trong Nam một lần nữa để viếng các quý ông quý bà.

Xin quý ông quý bà cứ giáng dùm tôi mà giới thiệu với bà con khác, và nhớ rằng nếu có gửi chữ ký thì gửi cả tuổi, cả tên, nếu không biết ký thì nhớ rõ ngày sinh tháng đẻ, và đừng mua cò tem, xin cứ mua mandat cho khỏi mất.

Trong khi tôi tới các tỉnh có nhiều quý ông quý bà gửi chữ ký đề tôi mang về coi số mạng, vậy ông bà nào nhận được rồi thì thôi, nếu chưa nhận được thi sẽ lầu lần vì tôi còn phải làm cho được kỹ càng.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**
là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cót khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1550

Nhà thuốc **Ô NG - TIỀN**
11, Rue de la Soie, Hanoi